

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MẠI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VẤN ĐỀ DÂN SINH

NHỮNG CÁI NHÀ VÀNG

Những thứ sản-vật của kỹ-nghệ nhỏ xứ mình, nói cho xác-lý, đã có thể đủ cung-cấp cho sự cần-dùng của ta. Những thứ hàng ta có thể làm ra được so với các hàng ngoại-quốc như hàng Tàu và hàng Nhật cũng sắp-sĩ một mười một tám — Của có xấu hơn của họ một chút, giá có cao hơn của họ một chút thật, nhưng cái nguyên-nhân chính của sự thất-bại không phải ở đó, mà chính là vì ta không có cách hiệu-nghiệm để tiêu-thụ những sản-vật của ta.

Cái cách dựa vào lòng yêu nước mà khuyên người ta mua đã tỏ ra rằng không công-hiệu gì — Thí-dụ: ta muốn mua một bộ cốc, ta vào bất cứ một hàng nào hỏi thì họ đưa ra một bộ cốc Nhật-bản, vừa đẹp vừa

rẻ — Thấy vậy, ta bỏ tiền ra mua ngay, không hề tưởng tới đó là đồ Nhật hay đồ Tàu — Giản-hoặc có người biết nghĩ-ngợi một chút, đòi mua thứ hàng nội-hóa thì không có — Người đó phải có tinh cầu-kỳ lắm mới chịu-khó đi tìm-tòi mua cho được cốc của Annam làm. Tốn công, tốn tiền xe, lại mua đắt và xấu, có mấy người chịu thế!

Tuy là một việc con-con, nhưng có ảnh-hưởng rất lớn-lao về kinh-lẽ. Trong sự buôn bán ta phải nghĩ đến những sự con-con như thế mới được.

Vậy bây giờ không nên dựa vào tình-cảm nữa mà tìm cách khác để tiêu-thụ: những cách ấy là làm cho người ta dễ mua và quảng-cáo cho thật riel dễ cho người ta biết.

Muốn cho người ta dễ mua, không gì tốt hơn là có hội buôn nào đứng lên lập «những cái nhà vàng». Những cái nhà vàng này là những cửa hiệu con-con, quét toàn một lượt với vàng, giải-giác khắp nơi, tỉnh nào cũng có, cứ mỗi phố lại một hiệu, cốt cho thật nhiều.

Trong những cái nhà vàng đó, bán toàn một thứ hàng nội-hóa, bán đủ các mặt hàng từ những thứ quý-giá như tơ, lụa, den, đồ thêu, chạp, tới những thứ nhật-dụng: cốc, chén, xà-phòng, chè v. v... nhất là những thứ hàng sợ sự cạnh-tranh với hàng Tàu, Nhật.

Hiệu buôn đó lại điều-đinh với các nhà chế-tạo, tìm-cách tiêu-thụ hàng-hóa cho họ — thành-thử một công mà hai việc:

1. — Giúp các nhà chế-tạo bán hàng cho chạy.

2. — Giúp những người mua, mua được những thứ đồ dùng nội-hóa một cách dễ-dàng.

Hiệu buôn đó tức như những người làm môi giới cho đôi bên không những làm một việc có ích mà lại làm một việc có lợi nữa.

Không nên ăn lãi nhiều quá về một thứ hàng, bán được thật nhiều tức là nhiều lãi đấy.

Hiệu buôn đó cốt phải có nhiều vốn ngay từ lúc đầu, vì phải mở to ngay mới có hiệu-quả. Hiệu đó

phải đủ tin-nhiệm của các bạn hàng, nghĩa là người đến đây mua chắc không bao giờ sợ hờ. Xấu, tốt, đắt, rẻ là tự hàng của mình thế, chứ không bị ai lừa dối nữa.

Ở trong Nam-kỳ, ngay như ở một thành-phố Saigon mà có độ mười cái nhà vàng đó, có đủ bảo-linh chắc-chắn, người trong đó có tin-nhiệm, thì sản-vật của kỹ-nghệ người Bắc đem vào tiêu-thụ rất dễ.

Tuy là một công-cuộc buôn-bán nhưng có ích chung nên chắc các nhà báo sẵn lòng quảng-cáo giúp, lúc đó tự-nhiên họ sẽ đua nhau mà dùng hàng nội-hóa.

Ông khách mua cốc tôi kể làm thí-dụ trên kia sẽ không phải tìm-tòi khổ-nhoc nữa mới mua được cốc Annam. Chỉ dẫn người nhà ra nhà vàng mua là xong việc.

Khắp trong ba kỳ, những cái nhà vàng đó, sẽ là cái biểu-hiệu cho sự phần-thịnh của kỹ-nghệ trong nước.

NHẤT-LINH

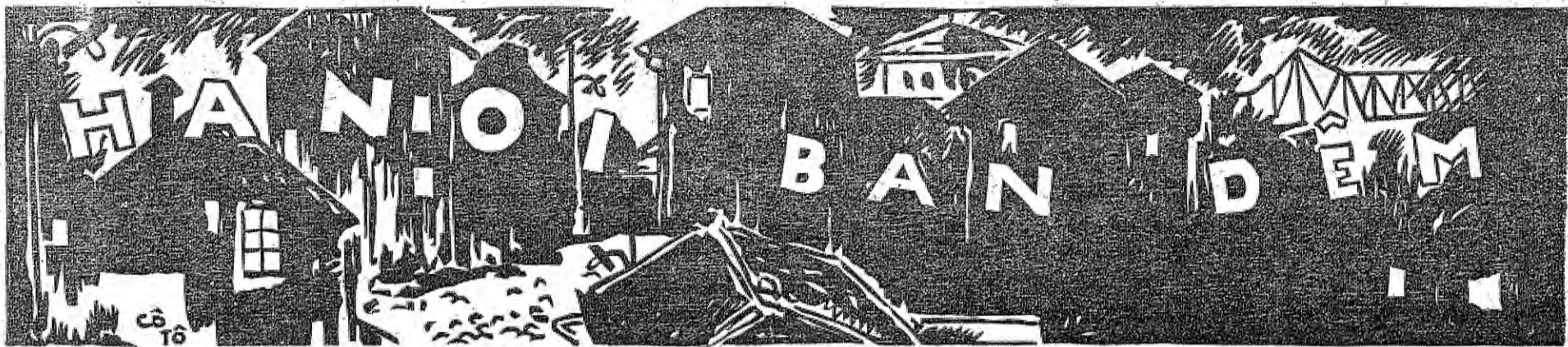
HAI LỢI CẦU MẮT HAY LÀ ĐÔNG TÂY KHÔNG GẶP NHAU



Đô-sơn, Tam-đảo, Chapa, Người Tây cầu mắt là ba nơi này.

Mà ta cầu mắt lạ thay!

(Lời của Khắc-Nghệ)



Phóng-sự về mại-dâm ở Hanoi

Của **TRANG-KHANH** và **VIỆT-SINH**

(Cái tệ mại-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự này (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt - Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Vì tiền.

Tôi quay lại nhìn cô bé khăn trắng mà tôi vừa chỉ ban nãy: cô còn trẻ, chỉ trạc 17, 18 tuổi. Mặt trái-soan, đôi mắt đen nháy, trông có thủy-mị, xinh-xắn, đáng yêu và đáng kính lắm. Thế mà, nếu lời bác đàn ông kia đúng, thì lát nữa, lát nữa cô sẽ bước chân đến nhà mụ Hai, trong một vài giờ, trở nên cô gái bán dâm như trăm nghìn cô gái bán dâm khác bán mình đổi lấy đồng tiền...

Nhưng có lẽ nào! Có lẽ nào cô con gái ngây-thơ thủy-mị kia, có nghề, có nghiệp hẳn-hoi, tuy làm ăn cũng vất-vả, nhưng không đến nỗi thiếu miếng ăn, có lẽ nào cô con gái ấy nỡ vì một, hai đồng bạc làm như bán cái thân mình, như bán cái danh tiếng của cha mẹ? Tôi ngẫm-nghĩ lại ngậm-ngùi, trong lòng chứa-chan cái chán ghét, cái khinh-bĩ sự khốn-nạn cuối cùng mà một người con gái có thể làm.

Bước chân ra khỏi chợ, như thoát được cái không-khí nặng-nề đè nén trên mình... Giời đã về chiều, chợ bắt đầu tan. Mấy cô hàng đã sắp sửa quang gánh trở ra về...

Tôi và anh Khanh cùng nhau thông-thả bước về đằng nhà mụ Hai. Giọng dửng, hai người yên lặng không nói gì. Riêng tôi vẫn băn-khoăn nghĩ đến cô hàng khăn trắng, nghĩ đến cái nét mặt thủy-mị, ngây-thơ... Không biết chốc nữa có có đến không, cô có bị lời ngon đồ ngọt của anh chàng lêu-lĩnh đã đưa chúng tôi đến để nhận biết tấm lòng trong-sạch của các cô gái bán hàng...

Nhưng tôi lại mong rằng tôi sẽ bị mất công không, sẽ chờ đợi vô-ích, vì cô không đến, cô không đến đâu...

Vừa ấn tấm cửa nâu bước vào trong nhà, đã thấy mụ Hai ton-tả chạy ra đón chào. Mụ vui-vẻ, nhìn chúng tôi, nhấp nháy con mắt như hiểu ý, tay di điều thuốc lỏ trên hai hàm răng lang-lổ đưa ra đưa vào miệng bã trầu:

— Thế nào hai thầy đã vừa ý có nào chưa...?

Anh Khanh cười, đáp:
— Vừa ý lắm... Cô nào cũng xinh, cũng đáng yêu cả...

— Tôi đã bảo mà... Có sai đâu! Hai thầy phải biết, ai đến nhà tôi, dù người khó tính đến đâu rồi cũng phải vừa lòng... Hai thầy là người quen của anh ba Chấn thì thế nào tôi cũng phải hết sức...

— Ủ, được nhé. Nhưng ông này ông ấy chỉ thích có cô khăn trắng, cô bé bán cau ở cuối giấy ấy mà...

Mụ Hai rút cái bã trầu ở trong miệng ra ngậm-nghia, rồi lặng yên ra về ngậm-nghi:

— Cô bán cau... khăn trắng... à, có phải con bé xinh-xinh không?

— Phải...
— Có V...rồi...

Rồi mụ ngẩng nhìn tôi, lưỡng-lự nói:

— Khó lắm, thầy ạ. Có này chưa đi bao giờ... Nếu thầy muốn thì để dăm bữa, nửa tháng tôi dụ dần mới được, chứ ngay bây giờ thì xin chịu.

Tôi đã thất vọng... Nửa tháng nữa thì bao giờ mới rõ được việc này? Nhưng anh Khanh hình như đã hiểu ý mụ Hai, nên vẫn tươi-cười gặng hỏi:

— Khó thế nào thì khó, chứ bà Hai đây thì làm gì mà chẳng được. Bà vừa nói hết sức giúp chúng tôi kia mà. Thôi, bà cứ bảo cô ấy lại ngay đây bây giờ chúng tôi không để bà thiệt đâu mà sợ

Mụ Hai xem chừng đã chuyên:

— Vẫn biết vậy... Anh ba Chấn đã giới-thiệu thì chắc hai thầy không để tôi thiệt nào... Khó thật đấy... Nhưng thôi, hai thầy cứ đợi đây. Tôi phải ra qua chợ mới được, vì chắc thằng ba không ăn thua...

Anh Khanh cười nói:

— Ủ, thì mụ đi nhanh lên... Thế nào cũng k-o có ấy về đây nhé... Coi khéo không lại nhảm thì tôi bắt đền đấy...

— Có, nhằm thế nào được. Con V... đây tôi ạ gì...

Rồi mụ vội-vả khoác áo, mở cửa bước ra đi mất.

Một bà...

Đợi đã ngọt một giờ đồng-hồ mà mụ Hai, anh chàng áo trắng cũng chưa thấy tăm hơi đâu cả. Cô bé hàng cau này ý chừng khó bảo hẳn... Hay là cô là người đứng-dẫn mà

không chịu, hay là cô dùng-dằng làm cao để mong được cái giá... cao?

— Giá cao thì có lẽ hơn, anh Sinh ạ. Tôi lạ gì các cô con gái bây giờ, cứ tiền là được hết: Anh tính xuất ngày buôn-bán mới được một vài hào chỉ lãi, sao bằng đi thế này một chốc lát được dăm ba đồng bạc, thì cô nào mà chẳng muốn? Chỉ sợ mụ Hai bót-sén chặt-chẽ quá, cô ta không đi mà thôi!

— Anh nói có lẽ... Ta hãy cứ đợi xem...

Vừa lúc ấy có tiếng gõ cửa...

Anh Khanh đang nằm trên giường vội nhồm dậy:

— Họ về rồi đấy...

Rồi anh bước xuống, vội-vàng ra mở cửa.

— Chào ông!

— Không dám. Bà hỏi gì?

Một người đàn bà đứng tuổi, mặt hơi xrong xuong, mặc chiếc áo the mai mỡ gà, đứng khép nép bên cánh cửa, nhìn anh Khanh rồi khe khẽ nói:

— Thưa ông, bà Hai có nhà không ạ?

— Bà ta vừa đi ra chợ. Bà có cần hỏi việc gì, cứ vào đây ngồi đợi, bà ấy cũng sắp sửa về đây giờ...

Người đàn bà ra về ngẩn ngừ, lưỡng lự, bước vào khẽ gạt đầu chào tôi, rồi ghé ngồi lên trên chiếc giường ngoài...

Tôi trông mặt quen quen, mà không nhớ rõ là ai? Trông người cũng ra vẻ một bà lắm, cách ăn mặc đứng đắn, mà cử - chỉ tỏ ra không phải là con người lẳng-lơ. Nhưng không hiểu bà ta hỏi mụ Hai để làm gì?

Tôi gọi anh Khanh lại đằng đầu nhà, ghé tai hỏi nhỏ:

— Anh có biết là ai đấy không? Tôi trông quen quen, hình như có gặp đâu rồi thì phải...

— Anh quên rồi à? Bà TH... (1) đấy...

Tôi sực nhớ rồi giật mình như người bị điện:

— Bà TH... Chồng làm thư ký ấy phải không?

— Chính phải bà ta đấy!

Một phút, thoáng qua trong óc tôi cái hình ảnh của thầy ký TH...

(1) Xin giấu tên.

con người gầy gò, xanh xao, làm việc ở một sở kia. Tôi cũng có biết thầy, người đứng-dẫn, hai vợ chồng vui vẻ với một đàn con...

— Bà ấy đến đây làm gì?

— Lại còn làm gì nữa! Cũng là một cảnh đấy chứ gì...

— Có lẽ đâu, lương hẳn ta sáu, bảy chục kia mà...

Anh Khanh nhìn vai, nhìn tôi ra ý ái-ngại rồi nói:

— Để tôi kể anh nghe. Chị vợ này vốn có máu mề cỡ bạc, bao nhiêu tiền chồng đưa để ăn tiêu, chị đem đến sông nướng hết cả. Túng thì phải tính chứ biết làm thế nào. Chị ta đi như thế này đã lâu, tôi biết...

— Thế chồng không biết à?

— Ai bảo cho mà biết. Hễ chồng đi làm thì chị ta cũng đi, buổi chiều như thế này thì lấy có đi chợ, rồi tạt vào đây để kiếm khách...

Trong khi chúng tôi nói chuyện thì bà TH... vẫn yên lặng ngồi trên giường, nhưng vẻ mặt lo nghĩ, băn khoăn. Một lát, bà đứng dậy cáo từ bảo ra chợ tìm bà Hai, vội vã chào chúng tôi rồi mở cửa bước ra...

15 phút sau, mụ Hai và chàng áo trắng trở về, theo sau một cô con gái, cô hàng cau khăn trắng, vẻ mặt thủy mị, ngây thơ...

Anh đàn ông ton tả đến nơi tôi nói nhỏ:

— Thật là nói hết nhờ đây ông ạ... Có ta ngẩn ngừ mãi mới chịu đi... nhưng cô ta đòi những năm đồng một lát cơ đấy...

(Còn nữa)

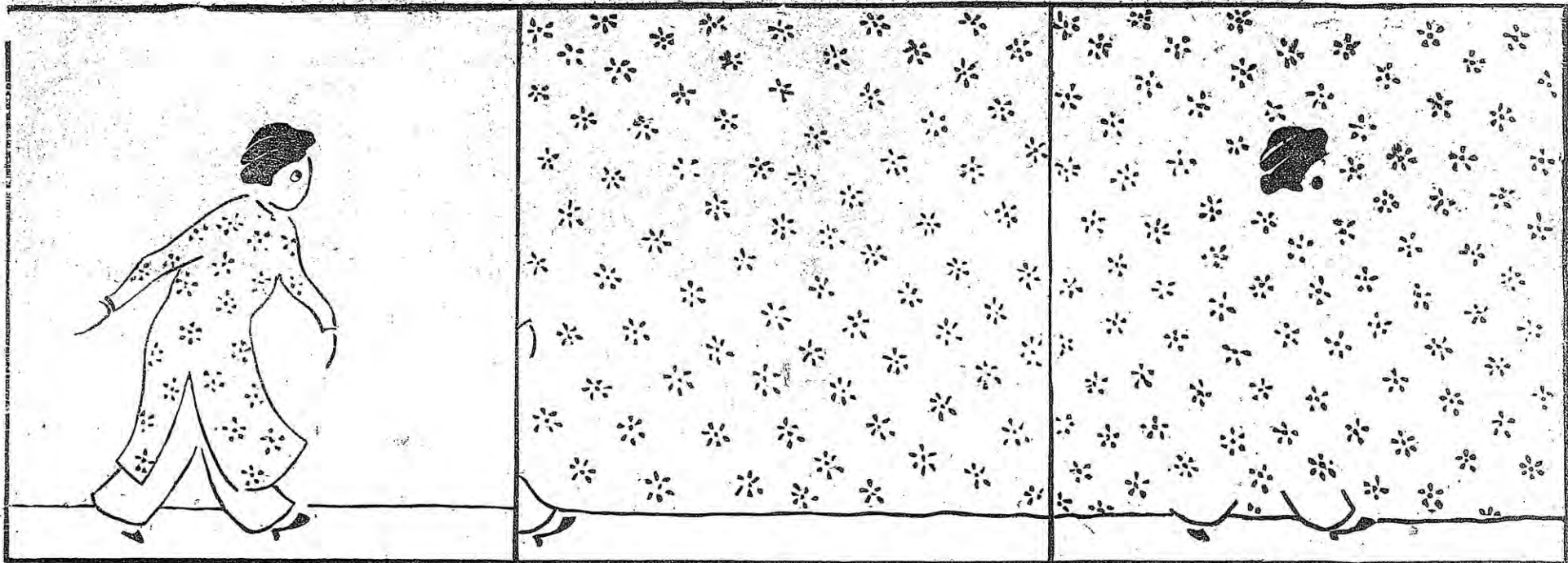
TRANG-KHANH và **VIỆT-SINH**

HỒN..
(xem trang 3)

MƯỜN CÓ ẢNH CHỤP LỖI MỸ THUẬT HẸN LẠI HƯƠNG - KÝ

<p>TOÀ - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi</p> <p>FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE : NGUYỄN-XUÂN-MAI</p> <p>DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM</p>	<p>DO SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ XUẤT BẢN N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI (Annam xuất - bản cục)</p> <p>Mua báo kể từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước. Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời. Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về : M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi</p>	<p>GIÁ BÁO :</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td></td> <td style="text-align: center;">ĐỒNG-ĐƯƠNG</td> <td style="text-align: center;">NGOẠI-QUỐC</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">1 năm</td> <td style="text-align: center;">3\$00</td> <td style="text-align: center;">5\$00</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">6 tháng</td> <td style="text-align: center;">1.60</td> <td style="text-align: center;">2.60</td> </tr> </table> <p>QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH</p>		ĐỒNG-ĐƯƠNG	NGOẠI-QUỐC	1 năm	3\$00	5\$00	6 tháng	1.60	2.60
	ĐỒNG-ĐƯƠNG	NGOẠI-QUỐC									
1 năm	3\$00	5\$00									
6 tháng	1.60	2.60									

Nụ cười nước ngoài



BỨC TRANH KHÔNG LỜI

(vẽ theo tranh của Vialé)

...tủ' nhỏ đến lớn...

Mùa thi

Mỗi năm lại một lần hoa soạn tay rụng đỏ ối, tiếng ve thiết-tha gọi bạn, mỗi năm lại một lần học-trò thấp-thóm trong lòng. Nhưng họ không phải như ông Nguyễn-tiến-Lãng, cảm nỗi hoa rơi, khóc oa-oa, buồn vì ve kêu, kêu ve ve....

Linh-hồn học-trò không đến nỗi lằng-mạn như vậy. Họ thấp-thóm chỉ vì sắp đến ngày thi.

Nhất là những thí-sinh bằng thành-chung, bằng tú-tài trong lòng vừa lo lại vừa mừng vì chừa-CHAN HY-VỌNG.

Biết đâu? Nay mai sẽ đổi hình, hôm nay còn là cậu học-trò, vài hôm nữa đã hóa ra ông học-trò, vài tháng nữa biến ra ông phán, ông thông, ngồi ngáp dài trong phòng-giấy. Còn gì vinh-diệu hơn.

Trước mắt họ, hiện ra một cuộc tương-lai rực-rỡ: vợ đẹp, nhà rộng, bổng-lộc nhiều, ngoài xóm mạc vênh-vang lên kẻ cả, cái chí anh đồ-cổ đời ông Lê-quí-Đôn là cái chí các cậu học-trò đời máy-móc văn-minh.

Thế mới biết rằng trong khoảng mấy trăm năm nay, trí-thức dân ta thay đổi, tiến-bộ một cách mau chóng, mà chỉ-hướng của thanh-niên ngày nay đáng phục hơn xưa nhiều.

Mảnh bằng! chí-hướng của họ đấy! Anh chí-khí ư? không làm gì! anh có đồ gì đâu? Anh khôn-ngoan, tài giỏi ư? vớt đi, vì anh không có mảnh bằng.... Cái mảnh giấy con có sức mạnh lạ, người vô tài, nó làm cho có tài, người vô hạnh nó làm cho hữu hạnh.

Vi thể mà ngày-ngày, đêm-đêm, tâm-tâm, niệm-niệm cứ cướp được mảnh bằng. Học có phải để mở mang trí-thức, tinh-thần đâu, họa chăng chỉ những người lẩn-thần mới nghĩ thế. Học cốt là được nên ông tham, ông phán để lấy cái chức-phận cho bà cô, bà dì hành-diện với chị em có con cháu đỗ-đạt. Có thể mới là học, có nghĩ thế mới đáng mặt thanh-niên Việt-Nam. Tương-lai của nước đây! trông cũng nên mừng.

AI bảo rằng thế-kỷ này là thế-kỷ của khoa-học? Đối với ta, thế-kỷ này là thế-kỷ của những người có bằng-cấp. Ngày xưa, còn mờ-ma cụ nghệ Kế, cụ có diều rằng: nước ta là Kim-Vân-Kiều quốc mà người nước ta là Kim-Vân-Kiều nhân. Thực ra gọi nước ta là văn-bằng quốc mà người nước ta là văn-bằng nhân, mới đúng cho.

Hắn không còn nước nào tranh với ta được cái danh-dự ấy.

Không may mấy năm nay kinh-tế khủng-hoảng, cái giá-trị của mảnh bằng cũng bị khủng-hoảng nốt.

Người đổ ra nhiều, chỗ làm lại ít, cái hạnh-phúc lên ông thông, ông phán đối với nhiều người chỉ còn trong mộng-trởng. Thôi thì về làm bác nhiều, bác xã, ông lý, ông phó, khỏi phải ngáp dài, khỏi phải còng lưng.

Biết đâu! biết đâu sự không may ấy lại là sự may cho họ.

TỬ-LY

Một kỷ-nguyên mới.

Trước khi bãi luật cấm rượu bên Hoa-kỳ, mấy nhà chế-tạo rượu bia đem tặng ông thông-linh Roosevelt một hòm rượu.

Đúng 12 giờ đêm là cái giờ bãi luật, ông Roosevelt sẽ mở một chai uống trước hết mọi người dân Hoa-kỳ. Rồi từ đó, khắp trong nước Hoa-kỳ, đâu đâu cũng thấy người ta « khai uống », tiêu-thụ không biết bao nhiêu là rượu bia.

Bên ta, đến hôm rằm tháng bảy này, sẽ bãi độc-quyền rượu.

Công-ty Bắc-kỳ nam-tứu và công-ty Vạn-vân hiện giờ đang nấu rượu. Rượu đã nấu được ít nhiều, nhưng còn đóng chai để nguyên trong lò, đợi đến hôm rằm tháng bảy mới bắt đầu đem bán cho công chúng.

Được tin mấy ông Nguyễn-tiến-Lãng, Sa-la-Vanh, Hàn-thu, Lê-công-Đắc và

cô Kim-Chi sẽ bắt-chước dân Mỹ định đến điều-đình với Bắc-kỳ nam-tứu công-ty mua trước một hòm rượu để đem tặng ông Nguyễn-khắc-Hiếu.

Đến đúng giờ bãi độc-quyền, trước khi công-ty xuất-hành rượu, ông Nguyễn-khắc-Hiếu sẽ mở một chai uống trước hết mọi người. Nếu một chai không đủ thì sẽ mở hai chai. Đến chai thứ ba thì ông Hiếu sẽ làm một bài thơ để mở một kỷ-nguyên mới.

Rượu ngon bao nhiêu, thì thơ hay bấy nhiêu.

Ông uống xong rồi, bọn mình mới được uống. Uống rượu vào rồi ta cùng vỗ đùi, cùng đập đít xuống giường, mà cùng ngâm thơ vang-lừng; cái quang-cảnh vui-vẻ biết bao.

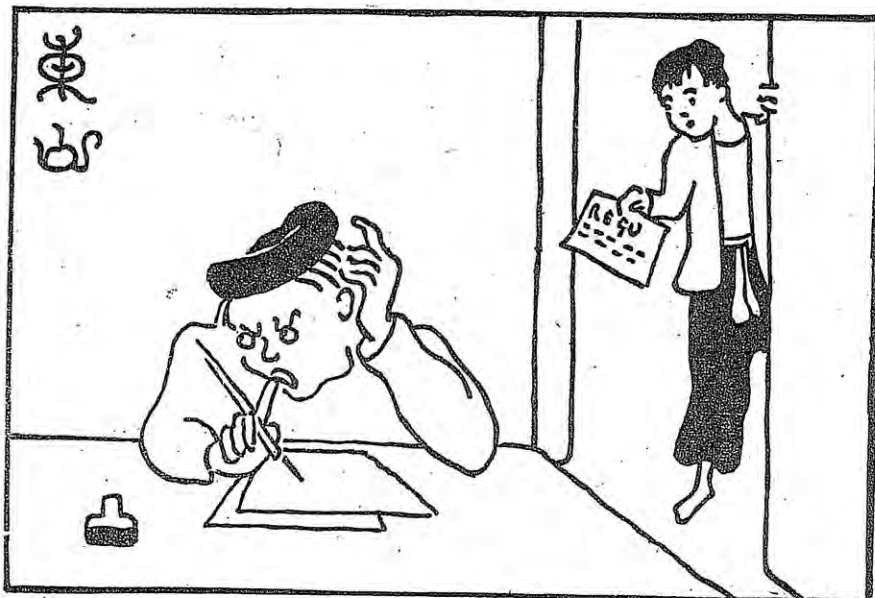
Chúng tôi có lời khen mấy ông Lãng, Vanh, Thu, Đắc và cô Chi có cái tuyệt ý ấy, và rất mong tin đó không phải là một « giấc mộng ».

NHẤT-LINH

BU'Ó'M.

(xem trang 5)

VĂN THƠ



Thi sĩ. — Đông đã qua... qua hạ xuống văn hoa
 Ngày xuân cây... nở, hoa... hoa...
 — Thừa ông, cho xin tiền nhà!

Bàn ngang

Vệ sinh, vi trùng, hai tiếng mới, đem lại cho dân ta thêm một chút lo lắng, buồn rầu, vô ích. Xưa kia không ai nói đến vệ sinh, nào ai còn sợ đến vi trùng, nên ăn, uống, ở, mặc, đều phủ nơi trời cả. Có việc gì đâu?

Không biết sao phương tây họ trọng vệ sinh, sợ vi trùng đến thế! Họ thường bảo: muốn cho linh hồn trong sạch thân-thể phải sạch-sẽ.

Cái đó đã lấy gì làm chắc. Ngạn-ngữ ta có câu: ở bẩn sống lâu. Câu ngạn-ngữ ấy mới thật là thần diệu.

Ta thử nhìn các làng: nhà tranh lụp-xụp hôi hám trong đám bùn lầy nước đọng, trẻ con bụng ỏng mặt xanh ở lẫn với đàn lợn, đàn gà bẩn thỉu, ăn, tắm, rửa, cũng trong mấy cái vũng bèo nước đen, xưa nay ta vẫn thực hành câu ngạn-ngữ đáng mến kia, mà xưa nay ta vẫn sống đấy, có chết đâu?

Kể ra thì người lớn mắc bệnh, trẻ con sai môn cũng nhiều, song đó chẳng qua là vận hạn, số bắt phải vậy thì chịu vậy mà thôi. Kể ra dịch tả hàng năm cũng có, nhưng đó là thiên-tai, biết làm sao được.

Tây phương họ chuộng sạch và trong mặc họ, tá cứ theo phương pháp của ta, tá cứ ở bẩn... sống lâu, miễn là ta có tiền làm đình làm chùa cho lo, mua nhiều, mua xữ cho đẹp mặt với làng xóm, còn ăn bẩn ở bẩn ta có mệnh hệ nào, ta cũng có thể tự khoái rằng ta đã hy-sinh cho câu ngạn-ngữ' đáng mến của ta.

TỬ-LY

NGỌC-HỒ

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món dùng ăn sáng, văn văn
 Chỗ ngồi trong nhà, ngoài sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẻ. Giá phải chăng.

Một cái nạn thất nghiệp

Trong cái giờ mà các học sinh, cũng người làm việc trong các sở đang đưa quần bút trên bàn, đang cái lúc mà những bánh xe trong các nhà máy còn quay tít trong làn khói bốc hơi, ở ngoài đường-phố, ta còn trông thấy vô số những hạng thiếu-niên mặt mũi sáng sủa, quần áo bảnh bao, dắt tay nhau đi lang thang, hay dính mũi vào cửa kính các hiệu.

Hạng ấy, phần nhiều là bọn tri thức thất-nghiệp — nói đúng ra là những người có học mà không nghề.

Có học mà không nghề, cái lỗi ấy phải chăng tại người đi học?

Nước ta nào đâu đã được như bên Anh-cát-lợi: nạn thất-nghiệp đổ dồn vào bọn người lao-động — là bọn có nghề nuôi sống, làm việc bằng chân tay chứ không nạo óc.

Nhưng đâu có thế, công nghệ của ta còn nhiều cái vụng về, hạng người nhồi được dùm chữ của nhà trường vào trong óc, chỉ làm le chực nhảy vào ty, sở của nhà nước, thế cùng thì họ đến cầm bút cho sở tư, mấy ai chịu vác búa, rìu làm thân anh phó.

— Vì sao họ không muốn học nghề?

— Bởi cái óc trọng khoa cử từ xưa nay chưa gột sạch, và phần nhiều chịu ảnh hưởng của gia-đình.

Số người vô nghề mỗi ngày một nhiều, vì cơ nền kinh-tế bị lung lay nhưng một phần lớn là tự họ đi lầm đường.

Nếu muốn xét nguyên nhân nạn thất-nghiệp vì đi lầm đường, tôi hãy tạm lấy một cơ: tại các chị em quá mộ hư danh.

Vì có đó mà phải đi lầm đường, bạn mây râu, nếu thế thì còn vinh gì nữa. Nhưng khốn lắm! này đây, các bạn hãy lắng tai nghe:

— Không cố mà học để đỗ như anh tham với chú cử rồi về sau ế vợ đây, con gái bây giờ họ chỉ kén lấy cái bằng cao...

Một thằng bé, óc còn trắng như tấm lụa, trước khi cấp sách ra trường được lời mẹ khuyên; câu ấy rồi như một nét vẽ thắm trên mảnh lụa trắng kia. Đưa bé ngây thơ, vô tội từ đây lấy câu ấy làm phương châm, mục-đích.

— Học đi, học để làm gì? Để đi thi đỗ, để được vợ đẹp với con khôn.

Rồi mỗi khi làm tính trên bảng đen, đọc xong bài học, được thầy khen, thầy cho điểm tốt, thẳng bé lại càng thấy khoái, thấy vui, nó càng in sâu lời mẹ khuyên vào trí nhớ.

Năm, sáu năm cái bằng sơ-học đã lượm được, tri tiến-thủ của nó lại càng thêm hăng-hái, mà cái câu khuyên của mẹ nó hồi còn học ở lớp «bét» ngày nay in sâu trong óc, dù nó có muốn xóa đi cũng chẳng được nào.

Qua bốn năm ở bậc thành-chung. Rồi mà đến năm cuối cùng, cái bằng Cao - đẳng tiểu-học chẳng giạt nổi, thì mãi rồi đâm chán, rồi muốn xoay ngang.

Nếu chưa đến cái hơi thở cuối cùng, thì nó còn lăn-lóc cố chạy lấy một chân «cạo giấy» để dễ lấy vợ.

Nhưng mà mặt ít, rudi nhiều, ty sở nào cũng chỉ lấy có hạn mà thôi.

Hết nay, rồi mai, rồi suốt hết số công đến sở tư, cái chân «cạo giấy» nhiều người không xoay nổi, mà số người vô nghề cứ một ngày một tăng.

Tôi còn nhớ, hồi năm ngoài tôi có gặp một người bạn học cũ trên chuyến tàu Hanoi — Nacham, bắt tay bạn tôi hỏi thăm sự học. Bạn tôi dài đáp: tôi ngày nay thật là tuyệt vọng, tuy có «Bắc...» rồi, nhưng hơi sức đâu mà vào Luật học.

— Chẳng có sức học theo đường ấy thì xoay nghề khác, cần chi phải nói phần cho thêm nản, mà tôi tưởng cái bằng Tú-tài của anh xoay trong nghề cạo giấy còn vinh chán... Bạn cười khi rồi tiếp:

— Khốn nạn, anh không biết cho tôi, còn một cơ nữa, nếu riêng tôi, tôi còn vui đầu vào trong nhà máy, nhưng khốn vì vị-hôn-thê của tôi bản tin sang bảo: nếu chẳng tốt-nghiệp ở trường luật ra thì cuộc nhân-duyên chỉ là giấc mộng...

Hay, một sự chuộng hư-danh của bạn gái cũng đủ gây nên một phần nạn thất-nghiệp, còn nói gì đến cơ khác!

THƯỜNG-QUÂN

...CUỘC THI KÉN VỢ...

Số 48 kết liễu cuộc thi kén vợ. Duy còn mấy bài này gửi từ trước, vậy xin đăng lên cho đủ.

Số 33 — Ngô Kềng vợ.

Thấy nhiều bạn ó-làm kén vợ, thi ngộ cũng môn dự cộc thi kén vợ, bởi vì ngộ lay vẫn chưa có ai vừa cái ý, cho lên ngộ phải nhờ páo Phong-Hóa mà kén vậy.

Ngồi vợ mà ngộ môn kén pây giờ thì phải tẹp, tẹp lắm mới lượ. Không những thế, lại còn phải có cái cời khuy nhèng bại cộc lửa. Tề rồi ngộ tem về Tàu cho lập công với Trống-Kốc, nghề là chỉ phải ti ra trận tên, cời lên mấy cái cho thần Tông-Kênh phải tở, thì không những ngộ mà cả lược ngộ còn sợ chi quân lùn.

Vậy các quý phu-nhân, à quên, các tều thư, cố tều thư lão mà lược tú các cật ấy thì mau mau làm ton lợi xin ngay, hạn tếu hết lăm Gia-Tĩnh trên Minh thì thôi nhớ ténh theo cái ản «át-sít» tề ngộ xem cái mặt.

Số 34

Trong Phong-Hóa có bài kén vợ,

Tôi làm trai há sợ thẹn sao?

Đờ mắng tôi cứ nộp vào,

May ra lại được cô nào chăm chẳng.

Văn-minh thật nhớ-nhăng nhăng-nhở,

Kén vợ mà cũng có bỏ-gam; (pro-

gramme)

Chương-trình tôi đặt sẵn-sàng,

Xin đăng độc-giả luận bàn dở hay.

Không cần phải bằng này bằng nọ.

Cũng không cần biết võ biễn leo;

Cùng là biết bản, biết chèo,

Biết sao cho đủ làm điều kẻ đày:

Điều thứ nhất, mặt dầy với chát,

Vì mùa xuân áp-áp hết rồi;

Bây giờ mùa hạ tới nơi,

Trừ bệnh dịch-tả thần với đưng đầu.

Điều thứ hai tóc đầu bóng láng,

Mắt sắc đưa sáng nhoáng tựa dao.

Ngày ngày đưng cửa ra vào,

Thấy giai mắt nháy khác nào sao sa.

Điều thứ ba, miệng hoa môi nở,

Nhích mếp cười ống nhờ thầy đẽ.

Vũ to hơn vũ lợn sề,

Chân đi bình-bịch kén bề chân voi.

Điều thứ bốn biết coi nhà cửa,
Văng mặt chổng cặp giò đi chơi.
Bạn cùng là bạc quân bài,
Cùng là những kẻ giông-giải chơi rong.

Điều thứ năm nói năng sắc-lắc,
Mở mồm ra nói thật chua-ngoa.
Nở mồm mắng chó, chửi gà,
Gây cùng hàng-xóm, chẳng nhà nào không.

Điều thứ sáu nữ-công sành-sỏi,
Bánh su-sê bánh hỏi lâu thông.
Nói thời nào khác thần-đồng,
Đến khi làm lấy chẳng xong thứ gì.

Điều thứ bảy biết đi cở-dộng,
Đòi binh-quyền, mở rộng thể-thao.
Đề cho phụ-nữ ra vào,
Lập vài tờ báo rêu-rao kén chồng.

Điều thứ tám biết công-kích báo,
Biết làm văn chẻ-nhạo việc đời.
Nữ-quyền ai động tới nơi,
Hợp từng bè đảng dùng lời chua ngoa.

Tám điều trên kể ra đã hết,
Còn có nào nhiều nết hay hơn,
Xin cho biết rõ họ tên,
Tôi xin làm lễ tỏ tiên rước về.

M. S. (Saigon)

Số 35 — Ný Bạch kén vợ.

Tên tôi nà Ný Bạch ở nàng đất Thố ế vợ 49 lăm lay.

Thết nghĩ ra xi tôi chỉ có tính đực khoét công quĩ, bắt lạt dân em cho lên hệ cở hỏi vợ nà họ chối bay-bảy, khắp trong nàng ngoài tổng ai ai họ cũng ghét, họ không gả con gái cho. Vậy lay nhân tiện quý báo mở ra mục năm phúc đó, xin quý báo nàm ơn đăng nguyên văn cho, xạt nấy nàm cam ơn nàm nàm!!!

Tôi muốn nấy vợ tỉnh xạt hiệu, người vợ tôi rõ đẹp và ít tuổi vào khoảng 16, 17, con nhà giàu có ăn chơi, đánh bạc được, đi xem sê-lê-ma đủ ba mươi ngày tong một tháng. Phải biết đánh ca-nit, biết đá ca-nông, phải biết viết văn như cô Việt-An Xôn-nữ và cô Kim-Chi. Vì tôi cũng nà lay văn võ kiêm toàn, nên tôi phải kén người tầm nàm cho xứng đáng. Nay hỏi những chị em bốn bề có những đức-tính kể trên có muốn nấy tôi không vậy ời?...

Lay ký nhận NÝ BẠCH,

Rượu chồi rất tốt

Giá một chai: 1\$80 — 1\$00 — 0\$60 — 0\$25 — 0\$12

PHÚ-ĐỨC DƯỠC-PHÔNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng hay nhất
Dù mới dù kinh niên
Uống vào đều khỏi rút
Không vật - và nhọc mệt
Không hại đường sinh-dục
Ba kỳ nước tiểu dần
Chỉ một ve là kiến-hiệu lập tức
Từ xưa cho đến giờ
Chưa có thuốc nào hay hơn được
Giá mỗi ve 1\$00

KIM-HƯNG DƯỠC-PHÔNG

104 bis, Route de Hué — HANOI
Đại-lý các nơi:

Hàiphong 130, Rue Paul Doumer
Nam-định 28, Rue Champeaux
Huế 18, Rue Gialong
Vinh 44, Marechal Foch
Thanh-hóa 32, Grand Rue
Saigon 30, Aviateur Garros

CUỘC XỔ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bản-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bảo-hành một năm giá 1\$60) đã được nhiều ngài lại mua và ban khen. Vì cảm cái thịnh-tình ấy nên bản-hiệu có làm một thứ quả biểu bằng cuộc Xổ số: kể từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu rút Số. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bắt luận một tháng hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bản-hiệu mở Số ngay không chi-hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này:

Hạng	Nhất 1 cái xe-đạp	Đang giá	40\$00
»	Nhì 1 cái gương soi	»	10. 00
»	Ba 1 cái đồng-hồ	»	5. 00
»	Tư cái khay khảm nhậ-bản	»	4. 00
»	Năm 1 đôi lọ nhậ-bản	»	2. 50
»	Sáu 1 bộ chén nhậ-bản	»	2. 50
»	Lảy 1 đôi gậy Ba ta	»	1. 70
»	Tám nửa tá mouchoir	»	1. 20
»	Chín 1 cái hộp sơn nhậ-bản	»	1. 20
»	Mười 1 cái boîte bằng ngà	»	1. 00

PHAM-MANH-KHA

80, Phố hàng Bông — Hanoi

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương, tê bị ngoài da, chân tay buồn mỗi thường khi dấm-dứt bình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, vì thuốc này hành khí-huyết, hồ cân cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoài trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bốp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Bản-hiệu có bán thuốc giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh, ai mắc bệnh tình xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dương-khí bổ-thận hoàn là dứt hết nọc độc mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay,

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (gần 24 gian)

HANOI

TU' CAO...

Lấy vợ, lấy chồng.

Ông T.V.P. ở báo « Đông-dương tiến bộ » có đăng một bài trường-thiên về việc lấy vợ lấy chồng.

Không biết ông có thù hằn gì với việc hôn-nhân có thất-vọng gì về đường tình-ái hay không, mà ông đối với việc lấy vợ lấy chồng, ông ôm một chủ-nghĩa quá ư yếm thế

Ông cho vợ chồng như hai đứa phải tù chung thân, mãi kiếp cùng nhau là một cái xúc xích sắt nặng.

Một người đàn ông có vợ thật không còn gì đáng kể nữa, chỉ còn như một con ngựa thặng cương, nhìn thẳng mà đi vào một con đường chán nản, chật hẹp. Chồng không thể làm một việc gì mà không hỏi đến vợ (nguyên-văn) lúc nào cũng chỉ được phép nghĩ đến vợ, thành ra một người vô dụng.

Nếu lời ông nói là đúng, thì dân An-nam vô dụng gần hết còn gì. Nếu ông đã có vợ rồi, ông cũng vô dụng nốt, mà cho ông chưa có vợ đi nữa, ông cũng sẽ hóa ra một người vô dụng, vì thế nào rồi ông cũng lấy vợ. Ông chưa lấy, là vì ông chưa gặp ý-trung nhân, nếu ông gặp người vừa ý ông vì tiền tài hay vì lẽ khác không biết, thì... ông ra người vô dụng, ông không thoát khỏi đâu. Lúc đó ông sẽ vui lòng mà hóa ra người vô dụng!...

Cũng may mà sợi dây xúc xích sắt của ông nó chỉ là một sợi xích-thắt nhỏ siu rắng buộc đôi vợ chồng bởi ân-ái, âu-yếm, cũng may mà con ngựa thặng cương kia nó chỉ ở trong trí tưởng tượng hôn mê của ông.

Theo ý ông, sự hôn-nhân ngày xưa là một việc đáng kính trọng, nhưng bây giờ chỉ là một việc giả giới, không có nghĩa-lý gì. Ông lại dẫn chứng rằng đời nay, chồng có nhân-tình, vợ có nhân-ngãi, một đôi khi hai vợ chồng lại bằng lòng dong tưng cho nhau như thế.

Nếu vậy thì ông có lẽ không phải là người Annam, tuy cái tên của ông nó Annam lắm. Ví phỏng ông là người An-nam ra nữa, thì thật ông nhìn ra xã-hội, mà ông không trông thấy gì. Những chứng cứ ông dẫn đối với các nước khác thì còn tạm được, tuy nó cũng không đúng, chứ đối với xã-hội này, thì ông như người mới ở đường rừng về. Hôn-nhân nay khác xưa ở chỗ nào?

Chồng có nhân-tình, vợ có nhân-ngãi ở đâu vậy? Một là ông mê ngủ, hai là ông ngủ mê rồi.

Rút cục lại, ông khuyên thanh-niên nên ở vậy, đợi đến ngày xóa bỏ việc hôn-nhân, đến ngày nào đàn bà không là vợ ai cả mà là vợ khắp cả mọi người.

Thôi, ông T.V.P., ông nghĩ ra được cái ý kiến vô song ấy, ông chịu khó đợi... cho đến lúc ông lấy vợ.

Sinh-viên trường luật.

Sinh-viên trường luật độ này mùa may hoạt-động lắm. Trên các báo-chí chỉ thấy các ông nói đến các ông, tưởng chừng mỗi cốc nước các ông uống, mỗi bữa cơm các ông ăn có quan-hệ mật thiết đến trong lai nước nhà.

Ông đốc trường luật về Tây, các ông đặt rượu mừng, có ông viết bài ca-tụng, có ông làm thơ tây chúc tụng. Những việc ấy các ông không thể đề riêng các ông biết với nhau được, các ông phải bá cáo lên các báo cho bọn ngu-dân chúng tôi được biết. Xin cảm ơn, những việc ấy hệ trọng lắm, chúng tôi phải biết, không biết không xong.



Chị — Lay ạ đi thì chị tha cho không đùa nữa!

Mẹ — Lay ạ đi! bé mà không tập thì về sau nhớ làm cái gì!

3 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « 30 NGHỀ DỄ LÀM » giá bán 1\$50. (Công-nghệ Tàng-thư cuốn « Z » sách quốc-ngữ có tự-diễn).

MỤC-LỤC : 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu và kem nước đá. 10. Cát rượu mồi. 11. Pha rượu mồi. 12. Nước than-khí. 13. Nước chanh bọt. 14. Rượu mật ong. 15. Rượu ngọt ngâm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dưa món. 20. Lạp-xương. 21. Thịt phơi. 22. Đồ chấm có ớt. 23. Răm tây. 24. Súc-rù-là. 25. Giấm-bông. 26. Saucers. 27. Đậu-phù-như. 28. Nến. 29. Súc-xích. 30. Làm miến (song-thần) làm các thứ bánh (phụ-trương).

2. TÍNH ĐƯỢC GIẢI-NGHĨA. — Giá 0\$50

3. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NGIỆM. — Cuốn thứ hai (trọn bộ). Giá 0\$50. Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con (có cả cách cần để nuôi trẻ).

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC-PHÒNG 104, hàng Gai — Hanoi

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tình giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN - ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE 168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi = (Giàu trường Thê-Dục) =

ĐI SÀN



Cụ Hàn (viên thị) — Nay bác kia, bác có trông thấy con khi nó vừa chạy qua đây không?

...DEN THAP

Gần đây có ông sinh-viên Đ. nào đó, đăng trong báo Annam mới một bài thơ gọi các ông sinh viên khác lập một hội ái-hữu, hình như văn-đề ấy có ích lợi cho độc-giả báo Annam mới không biết ngàn nào.

Ông gọi bạn như chim chích gọi đàn. Ông bảo anh em sinh-viên « nên gấp sách, bịt tai lại, rồi ở trong buồng, nhớ « cái nửa tối nửa sáng » mà những nhà đại tư tưởng yêu mến, anh em trăm tư mặc tưởng một « phút », ắt sẽ nảy ra được điều sáng kiến, ắt sẽ hiểu cái ích lợi của hội ái-hữu sắp thành lập của anh em.

Ông Đ. cho anh em sinh-viên trường luật thông-minh quá. Nếu phải ngồi trong buồng nửa tối nửa sáng, gấp sách, bịt tai mà trăm tư mặc tưởng mới nghĩ ra được lập hội ái-hữu là có ích thì các sinh-viên trường luật thật là những nhà đại tư tưởng đứt đi rồi.

Thóc cao, gạo kém.

Đến mùa tháng năm rồi, những các nhà nông-gia lại càng bán-khoản khó nghĩ : được mùa cũng khổ, mà không được mùa cũng khổ.

Trong Nam-kỳ đã rục-rịch bắt đầu gặt. Lúa ngoài đồng chín đỏ, mà mấy ông điền-chủ lớn chỉ ngồi mà chép miệng thở dài. Lúa cũ bán không được, còn chất trong vựa, bây giờ gặt thóc về, không biết chừa vào đâu. Lúa bán rẻ, tiền công gặt lại đắt hơn, còn gặt làm gì nữa. Vì thế, nên thóc đành phải bỏ ngoài đồng. Thật chẳng khác gì hồi năm ngoái, dân Nam Mỹ-châu đổ cà-phê xuống biển.

Còn ngoài Bắc, tình-cảnh các ông đại điền chủ cũng na-ná như vậy. Nhưng đối với dân nghèo, cả nhà trông vào năm, bảy sào ruộng, thì hạt thóc kia vẫn quý giá như xưa.

Nhưng kinh-tế đâu thì kinh-tế, chứ xin đừng kinh-tế đến đám dân nghèo kia.

Các ông điền-chủ lớn, thóc bỏ ngoài đồng, còn có người nghèo ra gặt về ăn đỡ, chứ mưa lũ nước nguồn thì đại điền chủ cũng chết, mà dân đen cũng chết.

Một con vật lạ.

Mới đây vua nước Bỉ sang thuộc địa Phi-châu chơi, có người tù trưởng đem

biểu một con vật rất lạ : mình nó thì giống như mình con ngựa vằn, mà đầu thì rõ ra đầu con tê-giác. Vua đã đem giao cho các nhà bác vật học thí nghiệm xem nó là giống gì.

Thật là một con quái vật hiếm có ở trên đời, có lẽ hiếm hơn con rùa cứng cổ của ông Nguyễn-công-Tiểu, nhưng chưa chắc đã lạ hơn con gấu hai mõm ở bên ta.

Ông Thanh-Thủy và gái mới.

Các cô con gái tân thời mới có một ông thầy cãi không công ở trong báo « Đông-dương tiến bộ » (Le Progrès Indochinois). Ấy là ông Thanh-Thủy.

Ông Thanh-Thủy nhiệt thành với chị em lắm. Ông nghe người ta bảo chị em nhẹ dạ và hay làm đom, ông động lòng, ông cãi.

Nhưng chỉ phiên một hồi là ông tái, cãi vu vơ rằng chị em có làm đom, chỉ làm đom bề ngoài, có cười với trai cũng chỉ để chế riếu, chị em có nhẹ dạ cũng chỉ nhẹ ở dạ ngoài mặt, còn chứng cứ để tỏ ra rằng chị em không nhẹ dạ cũng không làm đom thì ông quên bẵng đi mất.

Ông Thanh-Thủy cãi hộ các cô gái mới, cũng chẳng khác gì anh chàng nọ thấy người ta bảo mình là ngu độn lại cứ cãi vờ rằng mình là thông-minh nhưng không chịu trở tài cho họ biết là thông minh.

Thế thì ông Thanh-Thủy thông minh thật.

Ông lại bảo người đời cho chị em tân thời chỉ biết phẩn sấp rồi chiều chiều khoác tay bạn trai đi chơi, nói truyện « mốt » và những truyện tâm phơ

Ông mơ ngủ rồi, ông Thanh-Thủy. Nào ai bảo rằng chiều chiều chị em khoác tay bạn trai đi chơi, mà nào chị em có khoác tay bạn trai bao giờ? Họ chẳng chỉ có mấy cô... me tây.

Hay là ông Thanh-Thủy tưởng mình ở bên tây? Nếu vậy, mời ông về đất annam cho.

TỬ LY

MO'..

(xem trang 8)

Truyện-ngắn

CON LỢN LÀI

Của KHÁI-HƯNG

(Lời một anh phu-xe)

Thưa ông, tôi mất việc, mất vợ, mất chỗ nương nhờ, đến nỗi chiếc thân lưu lạc, phải nhấc càng xe đi kéo, chỉ vì mấy con lợn lòi.

Tôi hầu ông chủ, bà chủ tôi từ năm mười tuổi. Tuy không công xá lương lậu gì nhưng suốt tám, chín năm giới tôi không hề hé môi phàn nàn nửa câu, vì ông chủ tôi tin tôi và cho tôi nhờ vả nhiều lắm. Không kể mỗi năm tôi được ông chủ tôi may cho một bộ quần áo vải trắng và hai bộ quần áo vải nâu, tôi lại còn kiếm được luôn luôn tiền chè lá của những người vay mượn đến khát nợ mà tôi vâng theo lời chủ tôi không bao giờ cho vào hầu, chỉ trừ những khi họ dấm mồm cho tôi dấm ba xu một vài hào, thì không kể.

Xin nói ngay để ông biết rằng chủ tôi là một quan Hàn, một quan Hàn hẳn hoi, chứ không phải quan Hàn nhăng nhít như nhiều quan Hàn khác đâu, nghĩa là ông chủ tôi là một quan Hàn bệ vệ, oai nghiêm, hách dịch như một ông quan lớn, một ông quan thật ấy.

Thế mà so với bà chủ tôi thì sự bệ vệ, oai nghiêm, hách dịch ấy còn kém xa. Giá ông trông thấy bà Hàn tôi ngồi xếp bằng trên sập gu, một tay tì lên chiếc gối xếp nhiều, một tay bắt cong cái xe điều ống xuống hút lách lách rồi vừa thở khói, vừa lên giọng lè dè mà gọi: « Có đứa nào đấy không, mày? » thì ông cũng phải kính-cẩn chắp tay mà chào: « Lạy bà lớn ạ ».

Vì thế nên những quân con, đệ tử dân sự, nghĩa là những người đến vay nợ kính sợ ông tôi mười phần thì kính sợ bà tôi đến trăm phần.

Mồng năm ngày tết, họ tới-tấp đến trước mặt bà tôi, họ đặt buồng cau, con cá, hoặc thúng gạo, mâm cam xuống đất, họ khúm núm, gãi đầu, gãi tai, rồi se se run run bẩm báo:

— Bẩm bà lớn chúng con vi thiềng.

Bà tôi liền lên giọng dõng dạc gọi người nhà:

— « Có đứa nào đấy không, mày. Cất đi cho nó ».

Một tiếng dạ vang nhà, tôi vội vàng ra cất lè. Có lắm bác lại khéo nịnh hót, khom lưng lạy hai lạy cần thận rồi kính bẩm cụ lớn chứng chạc nửa kia, tuy bà lớn tôi chỉ là một bà vợ lẽ của quan Hàn tôi, mà xin ông đừng cười, chỉ xuất thân làm một con ở hầu bà Hàn cả tôi, và nhảy lên thay chân chánh thất, sau khi bà cả tôi đã về châu giời.

— Nhưng này anh xe, anh kể lời thôi quá, tôi vẫn chưa được nghe câu truyện con lợn lòi.

— Thưa ông, kể có đầu có đuôi như thế thì ông mới thấu sự đau đớn khổ sở của tôi.

Tôi hầu ông bà tôi, nghĩa là quan ông, quan bà tôi — ông bà tôi bắt

lời phải gọi như thế — được sáu năm thì bà tôi gả con sen cho tôi làm vợ, và vợ chồng tôi đều ở hầu ông bà tôi. Chúng tôi sung-sướng lắm, nghĩa là chúng tôi chỉ có tiếng là vợ chồng, chứ vợ tôi phải suốt đêm ngồi quạt hoặc đấm bóp hầu bà tôi, còn tôi thì ngủ dưới nhà bếp để coi nhà. Nhưng cái đó cũng không hề gì — lấy nhau về lâu về dài chứ, có phải không, thưa ông?

Năm ấy được mùa, công nợ đầy đủ, trong nhà quan tôi vui vẻ lắm, tổ tôm suốt mấy tháng xuân, tiền hồ có linh trăm bạc. Gọi là tiền hồ là vắng mặt bà tôi, tôi nói riêng với ông như thế mà thôi, chứ thực ra bà lớn tôi chỉ gọi là tiền chia bài. Ông tính nhà quan giàu có như nhà quan lớn tôi, ai lại lấy hồ. Bà tôi thường nói với những bạn bè, nghĩa là những chỗ sang trọng có vay công mắc nợ bà tôi:

— Các ông, các bà có cho chúng

nhỏ, mà giá những hơn hai chục bạc. Nhưng bà tôi nói nuôi cho nó lớn lên, lớn bằng con bò ấy, thì bán được có khi tới bảy tám chục một con, ấy là không kể khi các làng có lệ vào linh thì họ chịu mua mỗi ông « hồ » ấy đến hơn trăm bạc một ông cũng chưa biết chừng.

Ấy những con lợn lòi ấy, những ông lợn linh, lợn hồng ấy là vốn của bọn người nhà chúng tôi, mà bà lớn tôi gây dựng cho đấy. Bà chủ tôi bảo thế, mà chúng tôi cũng chắc là thế. Một vài năm sau, cái vốn ấy có ba, bốn trăm bạc chứ có ít đâu.

Ông phải biết mấy anh em chúng tôi vui-mừng, sung-sướng, cảm ơn bà chủ biết chừng nào, thì nhau xuất-lực ra mà hầu-hạ để được sung với cái lòng tốt ấy.

Mà chẳng nói thì ông cũng hiểu chúng tôi hết sức săn-sóc, nuôi-nấng mấy con lợn ấy đến thế nào, lần-lượt cắt phiến nhau trông nom. Hễ

mua bã rượu về để nuôi lợn nữa kia. Những công việc ấy, chúng tôi đều phải giấu-diếm bà tôi, vì nếu bà tôi biết, bà tôi chửi chết, bà tôi không muốn chúng tôi hoang-phi quá như thế.

Được một năm, thì chúng tôi gặp sự không may: mất đứt một con lợn.

— Khốn-nạn: Chết mất một con à?

— Thưa ông, nào nó có chết. Bà tôi vay một con để làm cỗ thiết làng, vì tới một ngày giỗ chính, kíp quá không mua đâu được lợn. Thế là còn ba con. Nhưng cũng còn lời chán, ba con mà lại không bán được hai trăm hay trăm rưỡi bạc à, ấy là không kể con lợn bà tôi vay thì thế nào bà tôi chẳng giả tiền, cũng là tiền để dành chắt-chẩn đấy chứ gì.

Còn ba con thì chúng tôi lại càng chăm nom hơn, vì mong sẽ bán được bằng tiền giá bốn con. Và số cám, số heo của bốn con để cho ba con ăn thì vẫn là sung-túc hơn.

Vài tháng sau, ông cụ sinh ra bà tôi đến chơi thăm con, tấm-tắc khen mấy con lợn đẹp. Bà tôi liền hỏi:

— Cụ có muốn nuôi một con không?

Thế rồi bà tôi gọi chúng tôi lên bảo:

— Thôi, các con ạ, biểu cụ một con. Chẳng qua tiền của tao, bèo của tao, cám của tao, chúng mày mất gì!

Cổ nhiên là chúng tôi vâng theo, mà lại được bà lớn sai khiêng con lợn sang bên quê ngoại, nghĩa là chỉ cách quê nội có năm, sáu cây lô-mếch.

Thế là còn có hai con. Nghĩa là một cái vốn trăm rưỡi, trăm sáu bạc.

— Thế rồi thì hết chứ gì, có phải không, anh xe? Cái lối kể truyện có đầu, có đuôi của anh làm tôi tức cả mình.

— Vâng, có thể nhưng sao ông biết?

— Anh chả nói anh mất việc, mất vợ, mất chỗ nương-nghờ vì mấy con lợn là gì? Nhưng tôi muốn biết hai con lợn sau cùng vì sao mà mất.

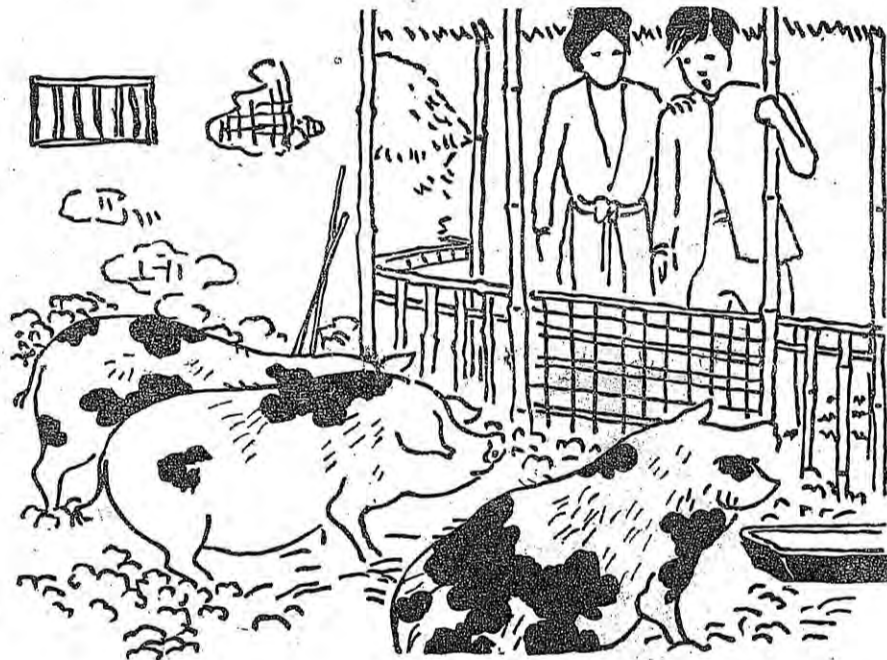
— Không, thưa ông, lợn có mất đâu, bà tôi bán giúp được một trăm bạc, rồi bà tôi bảo bà tôi giữ cho để ngày sau làm vốn. Tôi đã bằng lòng, nhưng vợ tôi nó cứ lải-nhải bắt tôi hãy xin trước bà tôi chút đỉnh để sắm cho nó một bộ xà-tích. Tôi vì nề nó, lên kêu van khóc-lóc nên bị bà tôi giận bà tôi đuổi cổ ra, lại thu lại cả tám áo lương và cái thất lưng nhiều đồ nữa.

Vì thế tôi mất vợ, mất việc, từ cổ vô thân, đành phải cầm càng chiếc xe kéo để tìm kế độ nhật.

Anh xe mỉm cười nói tiếp:

— Nhưng thế mà lại sướng ông ạ. Từ nay đến ngày xuống lỗ, chắc chả bao giờ phải mất công không nuôi lợn lòi cho nó béo nữa.

KHÁI-HƯNG



nó đồng tiền chia bài nào thì cho, chứ nhà tôi không phải là nhà chứa bạc mà lấy hồ.

Thưa ông, năm ấy tiền chia bài được tất cả linh trăm bạc như tôi đã thưa ông. Nhưng bà chủ tôi không chia ngay cho chúng tôi, bà chủ tôi thương chúng tôi lắm, sợ chúng tôi tiêu nhắm tiêu nhí hết đi, nên nói giữ lại để gây vốn cho chúng tôi.

Trong số linh trăm bạc ấy thì bà tôi lấy ra ít đỉnh sắm cho chúng tôi mỗi đứa một cái áo lương và một cái thất lưng nhiều đồ để hầu nhà quan cho có bề lịch sự, chứng chạc. Còn thừa bao nhiêu bà tôi mua cho bốn con lợn lòi.

Ông có biết con lợn lòi nó thế nào không? Nó không như lợn thường của ta đâu. Nó lốm đốm khoang trắng, mắt nhỏ, đuôi nhỏ, và hai tai to mà mềm rũ xuống như tai voi ấy. Bà tôi nói mua giống lợn ấy ở tận Lạng-sơn về kia, mỗi con, tuy còn

được chút thời giờ rảnh, chẳng hạn khi quan ông, quan bà tôi giặc hay bận chạy đi đâu, là chết-chết tôi cũng phải lảng ra chuồng lợn ngắm-nghĩa bốn con vật yêu-quí.

Vì thế chúng nó lớn trông thấy ông ạ. Chỉ năm, sáu tháng sau, chúng nó đã híp cả mắt, đi lại rất là nặng-nề khó-nhọc.

Thưa ông, ông tính làm gì mà chẳng mau lớn, mau béo. Ao bèo đã sẵn đấy, bà tôi có giữ đầu, vợ tôi muốn vớt bao nhiêu thì vớt. Còn cám thì cũng có. Nếu bà tôi có kêu tốn thì thỉnh-thoảng đồng tiền để đàn, để dụm được đem bỏ-ra mua thêm phồng có đi đâu mà thiệt. Cũng là tiền để dành đấy chứ gì. Lợn kia nó lớn lên thì có ba, bốn trăm bạc chứ có ít đâu.

Thế là bao nhiêu tiền chè lá của các bác đến vay nợ chung quy dần dần vào cám lợn hết. Có khi chúng tôi lại chịu-khó sang tận làng Đại

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Thi vui cười

Của T.M.

Chả có sâu.

Bố Cu — Hôm nay u nó đi chợ về có mua quả gì cho em Toe không?
 Mẹ Đĩ — Có, mua cho nó cái chả để chốc nữa nó ăn cơm.
 Bố Cu — Em nó ho, ăn thế nào được chả bò, thôi để tôi nhấm rượu.
 Mẹ Đĩ ngạc nhiên ra bảo con : Toe ơi, lêu-lêu, chả có sâu này, mày ăn nó đục ruột, thôi để u vứt đi cho lợn ăn.

Của L.V.D. Nghi-Tâm.

Nói chữ.

Chín giờ tối, cặn ra cửa hồng mắt.
 Mợ sợ trộm, cần-thận khóa cửa trước lại, rồi hỏi Quýt :
 — Cậu đâu mày?
 — Dạ, cậu con « xuất môn ».
 — Mày lên gác, ra bao lon củi bảo cậu mày :
 — Mợ tôi bảo cậu : chốc nữa có về thì đi đằng « hậu môn » mà về, « liền môn » mợ con khóa rồi.

Của N.L. Hải-dương

I. — Mong có việc làm.

Béo-Y đến chơi nhà Mùn-Sầu, đập vào vai hỏi :
 — Nay, anh có muốn đi làm không?
 — Việc công hay việc tư?
 — Một việc tư, một việc công; việc tư thì... nhà máy rượu, cần người lương tháng 9.000\$00.
 — Thế làm về việc gì?
 — Cả ngày chỉ có một việc ồm ồm Súp-de thôi.
 — Còn nhà nước mới mua được một cái máy chém, cũng cần người lương tháng 36.000\$00 (ba vạn)..
 — Làm việc... gì?
 — Năm có một tháng, tháng có một ngày, ngày có một giờ, đúng giờ ra nằm trên máy để thử xem máy có sắc không?

II. — Cái vòng luân-quần.

Nữ (hát trống quân) Bao giờ rau riếp làm đi h,
 Gõ lim ăn ghém thì mình, ta lấy ta.
 Nam — Trách để ngọn đa.
 Bao giờ trách để ngọn đa,
 Sáo để dưới nước thì ta lấy mình.
 Nữ — Rau riếp làm đình,
 Bao giờ rau riếp làm đình,
 Gõ lim ăn ghém thì mình lấy ta...
 Nam — Trách để ngọn đa...
 Nếu cứ giằng gặc như thế thì chẳng bao giờ lấy được nhau...

Của P.L. Hanoi.

Thật quả em chữa hoang.

Có Mào gặp cô Cấn ở giữa phố H-Đ.
 Mào — Ủi chao, đã đến gần hai năm nay, có lẽ từ khi anh ấy phải đi vào Saigon làm việc đến giờ, em mới lại được gặp

VUI... CƯỜI...

chị. Độ này trông chị khác hẳn khi xưa, khi anh ấy còn sống tại tỉnh nhà.
 Gồm, chị diện thật, chị hoang ghê! nào áo nhung đen, nào quần trắng, nào xuyến, hột, vàng vàng, nào ó dầm, nào giày mang cá... Trông thấy chị thế, em lấy làm xấu hổ lắm.

Cần — Thôi, chị cứ đi em mãi, em cho thế này là thường chứ có gì đâu mà chị phải xấu hổ, thẹn-thùng vì em. Thật quả em chữa hoang chị ạ, em xin thú thực cùng bà chị thế.

Của N.D.H. Hanoi

Nói giỏi.

Ba chàng công-tử gặp một thiếu-nữ mỹ-miêu lại có vẻ lẳng-lơ. Vừa mới đi được mười bước, thì thiếu-nữ rẽ vào nhà thương Phủ-Đoãn. Ba chàng liền nghĩ kế nói dối để được vào, chàng thứ nhất nói :
 — Hôm qua, có người chết vì ho lao. Mở cửa cho tôi vào. Tôi là anh người ấy.
 Chàng thứ nhì nói :
 — Tôi là em người chết ấy, cho tôi vào.
 Chàng thứ ba lưỡng-cưỡng nói :
 — Chính tôi là... người chết ấy; mở cửa cho tôi vào!

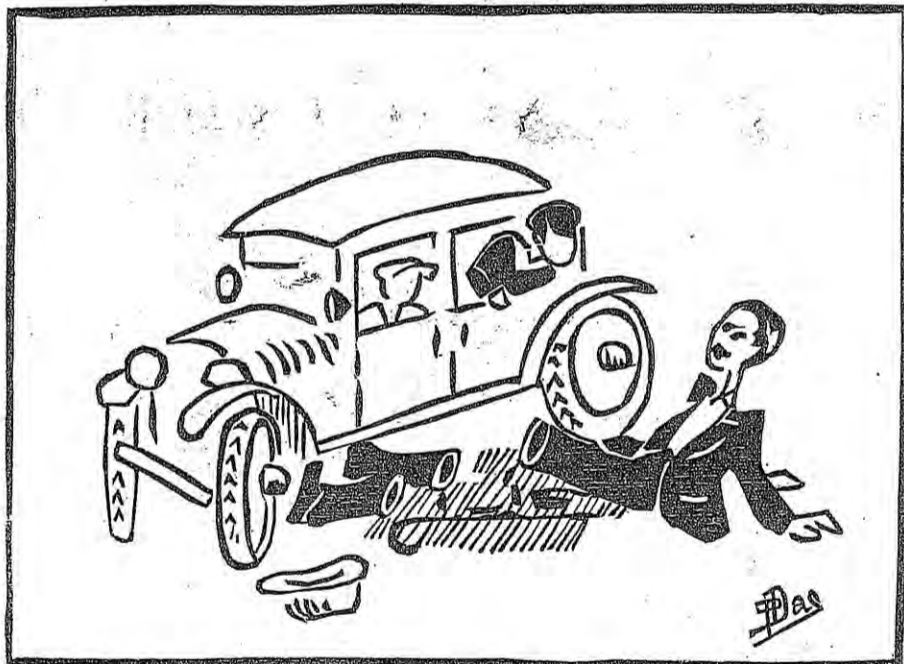
Của L.T. Hanoi

I. — Tính thật.

Thầy — Tôi đã bảo anh rằng ở trong lớp không được nói truyện với người « bên cạnh »

Tranh dự thi số 50

TỜ VƯƠNG ĐẾN THÁC



— Thưa ông, có việc gì không ạ?
 — Không hề gì! được xe quý nường dè thực đã lấy làm hân hạnh!

Của N.V.T. Quảng-yên

Chẳng chiều cô.

Ký D. bị cảm. Vợ mua vàng hương đến cửa điện lễ... kiều bóng có lên để xin dấu cho chồng.
 Bóng có lên phán: tên D. là ghế đệm của cô, có phải bắt D. đi mây về gió vui thú với cô.
 Vợ D. lấu lạy cô, lấu lạy cô, đừng bắt người chồng yêu đẹp của con, xin cô bắt tên D. là người làng hân cũng đẹp trai, còn biết chiều hơn.
 Bóng có: thế Á... Hả... á... không được.
 Vợ D. mặt đỏ bừng, rồi con tam bành tùm lóc có tát... bóng có xe giá hồi cung...

Trò — Thưa thầy trông nhảm đấy ạ.
 Thầy — Rõ ràng tối hãy anh nói truyện, anh lại còn cãi à?
 Trò — Thưa thầy, con có nói truyện, nhưng con nói truyện với anh Ba ở « bàn trên » cơ ạ..

II. — Không phải.

Thầy — Hễ khi nào có mặt giới, thì mọi vật đều khô-khan, thí-dụ quần áo đem phơi ra nắng thì sẽ khô.
 Trò — Thưa thầy không phải thế ạ...
 Thầy — ???
 Trò — Vì hễ con ra nắng thì lại thấy mồ hôi chảy ra.

Của V.C.H. Saigon

Có giấy không.

Ngọc-sinh đang vợ-vườn trong vườn Bách-Thảo... bỗng nhiên thấy quần-quần đau bụng, muốn giải « sự cần dùng ». Ngó quanh-quần không thấy ai, liền tụt đai quần ngồi bên gốc cây.
 Sắp sửa rồi... Ngọc thấy lù-lù một thầy phù-lít.
 — Làm chi đó?
 — ... Dạ.
 — Có giấy (thê) không?
 — (Ngọc bộ vui-vẻ) Cảm ơn thầy cũng đủ....

Thê-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.
 Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.
 Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.
 Giải thưởng (về 5 số 47, 48, 49, 50, 51):
 a) về cuộc thi vui cười.
 Giải nhất: các thứ sách : đáng giá 3\$00
 Giải nhì : các thứ sách đáng giá 2.00
 b) về cuộc thi tranh.
 Giải nhất : các thứ sách đáng giá 3\$00
 Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, năm của một hiệu sách. Khi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thi thời. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh-sách

- O. O. Tramah Saigon: 5 bài — L. T. Trippenbach Hanoi: 2 bài — L. K. N. Vinh-Thái Hanoi: 2 bài — D. P. Lye. H. E.: 1 tranh — Echo: 3 bài — N. V. T. Vinh-danh Uông-bí: 4 bài — H. P. Hôpital Huế: 2 bài — N. D. H. Duvigneau Hanoi: 1 bài — Phi-Long Hanoi: 1 bài — Nhũ-Lạc Hải-dương: 4 bài — T. V. H. Ti-quả, Bình-dà: 3 bài — L. V. D. Nghi-tâm: 1 tranh, 2 bài — N. V. T. Lamblot Hanoi: 3 bài — H. T.: 1 tranh — N. M. B. Radeaux Hanoi: 1 bài — H. V. L. Bắc-Ninh: 2 bài — D. N. S. Thanh-hóa: 2 bài — Tymi Haiphong: 6 bài — L. V. C. Rêsuper Hanoi: 1 bài — L. H. Gare Hanoi: 1 bài — T. M.: 4 bài.

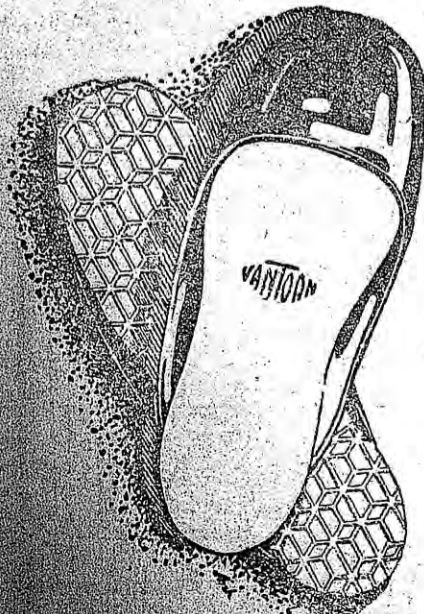


Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

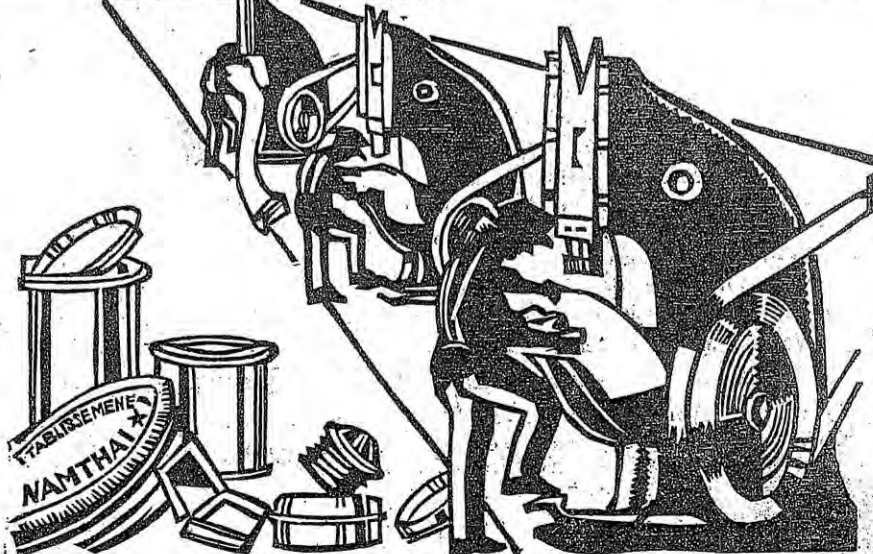
Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés
 Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toẹt ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
 95, Phố Hàng Đào, 95 HANOI



Namthai



Nên dùng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, sáp, sơn tây, v. v. chế tạo tại xưởng NAM-THÁI ngõ Nam-Thái ở Khâm-Thiên, Hanoi.

BỨC TRANH... VẠN CẦU

● ● Kén vợ

Cuộc thi kén vợ của Phong-Hóa đã kết liễu.

Phong-Hóa xin có lời trân-trọng cảm ơn tất cả 417 độc-giả ở lĩnh và ở quê, đã có lòng yêu gửi bài đến dự thi, và lấy làm ân-hậ rằng không có đủ chỗ để đăng hết các bài...

Cuộc thi "kén vợ" của báo Phong-Hóa ai ngờ chỉ là một cuộc báo-thù! Tất cả những người gửi bài đến tỏ bày ý-kiến về sự kén vợ, đều đem lối khôi-hài, vui-vẻ hay chua-chát, chế-riêu cái tật xấu của chị em bạn gái. Có lẽ chẳng, xưa nay các bạn trai vẫn bị phái các bà đè nén, bắt khoan bắt nhặt đủ điều, nên bây giờ uất-ức, các bạn trả thù, chế nhạo chơi, mà trả thù một cách êm-ấm, chắc không có hại gì đến mình.

Người thì muốn lấy cô vợ như con thỏ, người thì muốn lấy vợ như đàn ông, người thì muốn lấy vợ xong thì đi... tự-tử!

Các bạn chán đời thế cũng phải... Tôi có cái can-dám nhận rằng cô con gái bây giờ cũng nhiều khi đáng để các bạn chán, đáng để các bạn buồn, dẫu có khi có bạn không đáng sánh-đôi với người con gái đủ tính-nết tốt mà bạn ước-ao... Nhưng đó lại là câu truyện khác.

Bây giờ ta chỉ nên biết rằng người con gái, mới hay cũ cũng thế, thật đã đủ tài làm cho một người lãnh-dạm đến đâu cũng hóa trở nên điên-dại. Họ thực là khó chịu vô cùng: người con gái cũ thì chỉ biết nơi bếp nước, người con gái mới thì lại mê mộng suốt ngày...

Nhưng hai cô đều được cái này giống nhau là dẫu xấu như ma cũng vẫn cứ tưởng mình rằng đẹp. Chết cái ấy, vì không có gì vừa đáng buồn cười, vừa đáng ái-ngại hơn một người con gái chột mắt, xếch mồm và dở như tổ ong, cứ tưởng mình có cái sắc nghiêng-thành, nghiêng-nước.

Nhưng theo nhân đạo cứ để cái tướng ấy an-ủi lòng cô, cho cô hy-vọng đến tuổi già... Dẫu sao cái nét chẳng bao giờ đánh chết được cái đẹp, chỉ thấy sự trái lại thường xảy ra luôn thôi.

Thế là đang lúc chưa chồng, chứ đến khi đã trở nên bà thì, ôi thôi! xưa nay vẫn vậy, biết sao bây giờ?

Tôi thường cho các ông có vợ khen tụng tinh tốt của những "nửa mình" các ông ấy. Tôi chỉ kể sự lạ này, là dù ông chồng cứng đến đâu, trong tay các bà cũng trở nên hòn bột, các bà muốn nặn gì thì nặn. Mà thường-thường thì, một người con trai lanh-lẹn, mạnh-bạo, các bà nặn thành một người hiền-lành, sơ-sệt, lù-đù, chỉ có biết nghe vợ, nghe con.

Cái cách nặn theo một khuôn mẫu nhất định ấy (fabrication en série) đã làm cho người chồng Nam-Việt, người nào cũng giống người nào!

Vì vậy, nên từ xưa tới nay, các nhà văn-sĩ ta đã phải vẽ trong thơ văn người con gái mình ước-ao tưởng-vọng, để âu-yếm, để nung-niu. Họ phải tự dối mình như thế, vì nếu trong mộng tưởng mà không tìm được người con gái ước-ao, thì tìm được ở đâu ra?

Nhiều người rút-rút, không dám nhìn đến sự thực, vì sự thực hay nhiều cái bất ngờ. Họ chỉ cứ mơ-màng như thế, gặp người con gái cũng mơ-màng, nên dễ cùng nhau tâm-đồng ý-hợp lắm.

Người này tưởng người kia tốt, người kia tưởng người này tốt, yêu nhau, lấy nhau. Lấy nhau rồi, người này mới biết người kia xấu, người kia mới biết người này chẳng ra gì.

Nhưng thôi... Nếu tôi viết truyện thì tôi cũng tả một người con gái xinh đẹp, đáng yêu, đủ cả các nét tốt, rồi tôi cũng mơ-màng.

Mà nếu tôi gặp được cô xinh đẹp, thì tôi cũng âu-yếm, nung-niu, cũng cảm-động đem núi sông ra thề-thốt: cô bỏ tôi, tôi cũng buồn-rầu, đau đớn, tôi cũng thương, cũng nhớ cũng tiếc đôi mắt trong, cặp môi thắm của cô, cái dáng đi mềm-mại, cái tiếng nói dịu-dàng...

Vì, dẫu sao thì vậy, không có các cô thì chúng tôi sống làm gì mới được chứ?

VIỆT-SINH

TIÊN..

(xem trang 9)

ÔNG NGUYỄN-THỪA-ĐẠT VỚI ÔNG NGUYỄN-TRÁC

Ông Nguyễn-Trác vốn là nghị-trưởng nghị-viên dân-biểu Trung-kỳ. Từ lúc đức Kim-Thượng hồi loan, ông lại được nâng lên chức thượng-thư dân-biểu.

Nhưng ông không dám nhận một cách rõ-rệt, ông chỉ nhận một cách mập-mờ, được lòng vua khỏi mất lòng dân.

Ông Trác không dám nhận chức thượng-thư, nhưng lại muốn nhận chức thượng-thư, nên ông xin lấy danh nghị-trưởng mà tham dự vào hội-đồng của viện Cơ-mật. Còn tiền lương 400 bạc, ông xin tạm nhận 300, còn một trăm, ông chắc cũng muốn tạm nhận nốt, nhưng ông còn ngần-ngừ không biết nên trả lại nhà nước hay nên cúng vào một việc nghĩa.

Nhưng đó là quyền ở ông, cũng như con lừa kia có quyền ăn cỏ hay uống nước, hay không ăn uống gì.

Cũng vì cái quyền đó, nên một năm nay, ông vẫn lương-lự không ai biết rằng ông nhận hay ông từ chối chức thượng-thư dân-biểu.

Bỗng ở đâu ông Nguyễn-thừa-Đạt — chắc độc-giả còn nhớ cái ông nghị hồi năm ngoái ở hội-đồng dân-biểu Bắc-kỳ, cứ gân-guộc ngồi nín thin-thít, tắc-tị — như cái chai rượu đóng kín bằng nút chai lõi herméticos — viết thơ ngỏ cho ông Nguyễn-Trác, khuyên ông nên đường-hoàng mà ngồi lên ghế Dân-vụ-khanh và nhận lấy số lương bổng của nhà nước dự cho.

Ừ thì ông Trác! nên nghe lời ông Đạt, nhận đi. Ông đã vậy, còn đến phiên ông nghị-trưởng viện dân-biểu Bắc-kỳ nữa chứ!

Ông Nguyễn-thừa-Đạt là một ông nghị về phe ông Phạm-Quỳnh, năm kia đã xin ra ứng-cử nghị-trưởng viện dân-biểu Bắc-kỳ, năm ngoài vì vắng bóng tri-âm, nên ông không ra tranh với ông Phạm-huy-Lục.

Năm nay hẳn là ông ra ứng-cử nghị-trưởng viện dân-biểu Bắc-kỳ, nếu ông không vô Trung ứng-cử nghị-viên dân-biểu Trung-kỳ... rồi ứng-cử nghị-trưởng viện dân-biểu Trung-kỳ.

Còn số lương bổng, ông Đạt bảo ông Trác nên nhận vì có "thực mới vực được đạo", không biết ông Đạt ăn mỗi bữa được mấy bát cơm? Việc đó có can-hệ đến tiền-đồ quốc-gia lắm, ai là người yêu ông Đạt nên khảo-sát cho rõ.

TỬ-LY

Kính-cáo độc giả

Kể từ ngày nay sắp tới, Bản-báo Quản-lý có phái người đi thu tiền, xin cứ trả tiền cho người đó, miễn là có chữ ký của Bản-báo Quản-lý Phạm-hữu-Ninh, dấu nhà báo và dấu của Société Annamite d'Édition là đủ.

Còn như tiền báo của các độc-giả ở xa, từ nay đến 15 Juin này là cùng, nếu không gửi trả, bản-báo sẽ phải nhờ nhà Bru-diện đòi hộ, tiền số-ph về phần độc-giả phải chịu.

PHONG-HÓA

QUÝ THAY GIỌT NƯỚC MẮT



- Nói đại bây giờ tôi chết mơ có khóc không?
- Con mimi này nó chết tôi còn khóc nữa là cậu!

Jeunes amis

Par ce temps de crise.

Si vous voulez choisir un établissement scolaire;

Qui se soit distinguée durant ses quatorze années d'existence, par un travail méthodique et assidu, toujours couronné de succès;

Qui vous distribue un enseignement profitable avec la collaboration des professeurs des plus compétents, licenciés, bacheliers ou diplômés de l'Université Indochinoise.

Qui, par suite de la compression de tous ses frais généraux soit arrivée à vous accorder un réduction importante sur la rétribution scolaire.

Venez-vous faire inscrire aux

Cours de Vacances à l'Ecole THANG-LONG

Cours de préparation au diplôme E. P. S. F. I.	4\$00
Cours de préparation aux divers examens et concours aux écoles primaires supérieures.	2.50
Cours Supérieur	2.00
Cours Moyen	1.50
Cours Élémentaire.	1.20
Cours Préparatoire et Infantin.	1.00

Ouverture 26 Juin 1933

XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một-xiêng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thứ gỗ: cây, phiến và xẻ, có xiêng máy cưa làm các thứ cửa, liteaux, lattis, các cái cửa lá chớp và cọc; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản-hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá.

Hui lợp ngói 0m027 x 0m027 Giá 0\$056
Lattis 0m027 x 0m010. Giá 0\$30

Bản-hiệu xin mách dùm các quý-khách cần sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chào,
Entrepreneur à Hanoi.

SCIERIE MECANIQUE
NGUYEN VAN CHAU
ENTREPRENEUR
54, RUE DURANTON
(NGO-HANG-KHOAI)
HANOI



THƠ MỚI

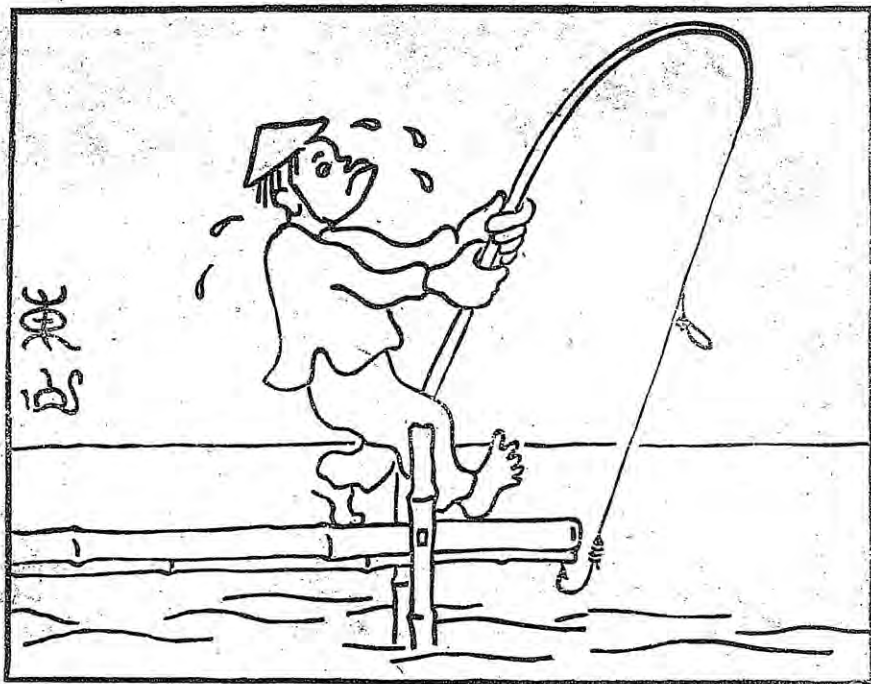
Đứa trẻ ăn mỳ.

Trong phố vắng, lang-thang một đứa trẻ
 Mỡ-côi chùng lén chín lén mười.
 Minh trơ xương mặc áo rách tả-tơi,
 Quần lá tọa, buồng ống cao ống thấp.
 Khấp thành-thị nó đem thân đi hành-khất,
 Đến tối về nằm vạ-vật ở đình làng.
 Nó đang lê bước mỗi bên đường.
 Chợt đứng lại trước một nhà gần đó:
 Nó thấy bên trong một người thiếu-phụ,
 Đang nâng-niu hôn-hít đứa con thơ.
 Bỗng nhiên những nỗi tủi-thương chan-
 chứa tự bao giờ,
 Khiến đứa trẻ nghẹn-ngào muốn khóc.
 Nhưng nó cố nén lòng thôn-thức,
 Rồi cúi-người đứng đó, lặng thinh.
 Người đàn-bà đem ra cho một đồng
 trình,
 Nhưng vô tình không biết rằng đứa bé
 Thiều-não kia đang lau hai giọt lệ.
 Người có hay đâu rằng đứa bé mỡ-côi
 Nay chỉ ăn mỳ lấy một nụ cười,
 Lấy đôi mắt nhân-từ, lấy một lời âu-
 yếm.

Đưa hành-khất ấy trên đường đã từng
 đêm
 Vô số người e o vô số đồng trinh.
 Nhưng chẳng có ai nở bốt một chút
 tinh,
 Đề thi cho đứa trẻ bơ-vỡ không cha,
 không mẹ.
VŨ-ĐÌNH-LIÊN
 (Trường luật)

Túp lều tranh.

Dưới bụi cây đứng rù một túp lều,
 Trông tiêu-tụy cảnh mái siêu, vách nát;
 Nền rêu xanh thêm lộ vẻ tiêu-diêu,
 Riêng trơ-trọi giữa đồng không bát-
 ngát.
 Tăm cửa phen chặt đóng suốt đêm ngày,
 Chỉ tiếp nắng, đón trăng khi sớm tối.
 Đứng đời cao mà ngắm xuống quán này:
 « Hân vô chủ nên không ai lui tới »
 Trên mái tranh bỗng thấy khói một làn,
 Tỏa theo gió sắc xanh, xanh-sẫm.
 Nào ai hay sinh-khí vẫn nồng-nàn,
 Theo làn khói lẫn vào mây u ám.
V.Đ. CHIÊU (Duyên-hà)



- Quái! cá gì mà nặng thế này??
 (vẽ theo tranh của Marius)

SON-NÊ

Bài « một cuộc hội-hợp có ý nghĩa » của ông T.B.H. đăng trong báo « Tiến-bộ Đông-dương » có nhắc tới một bài đoản-thi (sonnet) chúc tụng của ông Từ-Bộ-Hứa, sinh-viên trường luật. được anh em vô tay ghé-gõm (nghe đâu ông Từ-Bộ-Hứa làm những bốn bài để chúc-tụng người này người khác).

Tiếc rằng không được nghe bài thơ ấy và thi-sử tuy là người Annam lại viết bằng Pháp-văn. Vậy ta theo gương, cũng tập làm một bài thơ chúc-tụng vú-già sau đây, để hiến anh em trong làng thơ một lối thơ mới.

Tặng vú-già của ta.

Hỡi vú - già của ta ơi! Hỡi vú - già của ta ơi!
 Vú đến ở hầu nhà ta, may mắn ấy thực bởi trời.
 Vú tuy người chẳng xinh tươi, mà lại cũng không còn trẻ,
 Nhưng rất chắc-chắn vững-vàng, và vừa nhanh, và vừa khỏe.

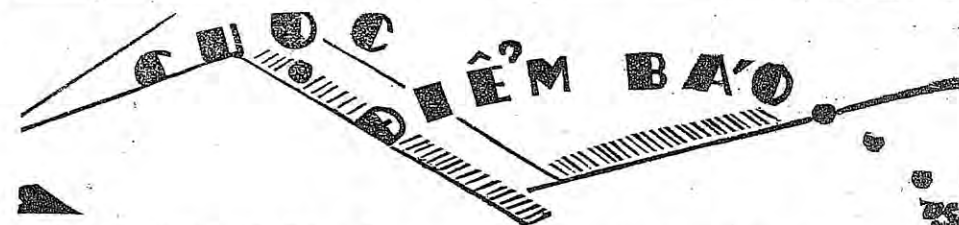
Gọi thì dạ, bảo thì vàng, chưa hề phải mắng một lời.
 Suốt từ sáng sớm đến chiều, chỉ làm-lụng chẳng rong chơi.
 Nào việc bếp nước nấu ăn, nào giặt quần áo, nào chẻ củi,
 nào quét dọn cửa nhà, hết việc lớn đến việc bé.

Cái ơn giúp đỡ của vú, bao giờ ta nở nhãng quên,
 Dù cho được đền ơn ấy, thảng thảng ta vẫn trả tiền.
 Song cái số bạc hai đồng, thiết tưởng không to là mấy!

Thôi! khuyên vú đừng oán-trách, và xin vú cứ vui lòng
 Mà ở đây hầu-hạ ta, cuối năm tính-toán tiền công.
 Thế nào ta cũng sắm cho cái yếm sồi và cái váy.

Có N. T. G.

L. T. S. Thơ cô N.T.G. có một cái thi-vị lạ-lùng ! !.



Khúc nam huân của Đông-Phương Cùng người tri kỷ

Con người ta dùng tình, nên biết dùng vào chỗ nên dùng, chứ không nên nhắm mắt dùng liều. Dùng tình mà liều-linh, không biết dẫn-đo sotrước, thì xưa nay đã biết bao nhiêu khách tài hoa đắm chìm ở trong bể nghiệt!

Ba sinh thoát đã tàn giấc mộng, trăm năm còn để lại trò cười.
 Sầu chân mang giận nghìn đời.
 Nghìn đời khôn dễ làm người lòng hờn!

Sao em không biết rằng:
 Ta là một kẻ giang-hồ phiêu-đăng, nay đó mai đây, hợp ít tan nhiều, bốn bề không đâu là định sở.

Còn em, em lấy một tấm thân như nấm tơ còn trắng nõn, quyết đem bám vào sợi dây gai ròi, để mong nhờ sức nó đưa lên nghìn trùng mây biếc; sao em chẳng lo xa đến cái nổi gió kếp mưa đơn, sương thu nắng hạ, bấy giờ em sẽ lằm-tã trong mưa, toi-bời trước gió:

Thì thân em nghìn vàng: tránh sao cho khỏi phong-trần lặn-đạn: nắng sém mùi bùn pha sắc sẫm.

Thôi đi, sợi xích-thằng không thể buộc vào chân anh, thì mái tóc xanh của em không nở vì anh mà đến bạc!

Yêu nhau bằng thần-tri, thì tâm-hồn ta vẫn gặp nhau, yêu nhau ở ngoài nghìn dặm!

Việc thế éo-le là thế-thế!
 Lệ ai chan-chứa nước sông hồng!

T. Ch.

Còn ai hiểu ông T. Ch. nói những cái gì?
 Hóa chẳng, có người tri-kỷ của ông biết. Mà cho đến người tri-kỷ ấy cũng vị tất đã hiểu:

Xin đề Nhất-Linh nối lời T. Ch. mà viết sau đây một bài văn kêu như thế, vì Nhất-Linh nói cái lối văn, đồng đa đồng-đánh mà vô nghĩa ấy Nhất-Linh có thể một ngày viết nổi nghìn bài. Nhất-Linh lại cam-đoan rằng nếu báo Đông-Phương không tin, xin lập một diên-đàn, Nhất-Linh sẽ xin ứng khẩu làm một hơi đủ một nghìn bài văn đại cà-xa như thế (1)

NHỊ-LINH

Một bài thi dụ trong một nghìn bài:
 Non nước nghĩa trùng, con quốc hạ thiết-tha, ôi bèo trôi sóng vỗ. Ban ơi, ngày trước đi về, xuân vẫn thắm, mà bông hoa vô tình con bướm nó lượn quanh.

Còn em, sớm khuya gác gấm, lệ năm canh thôn-thức vì ai. Ném tầm con mắt trông ra xa, mịt-mù sương tỏa, nổi éo-le riêng giận giờ già.

Xuân đi xuân chẳng lại, sợi xích-thằng khôn buộc mỗi bi-ai, những cảnh thế thăng trầm, tơ vương rối-rít, ngắm cuộc đời mờ-mịt lưỡng-thương em.

Thôi, từ nay hân là muốn đời xa cách, mà ngọn cỏ rầu-rầu, khôn gọi mỗi bi thương.

Kiếp trước đành oan, kiếp sau xin hên.

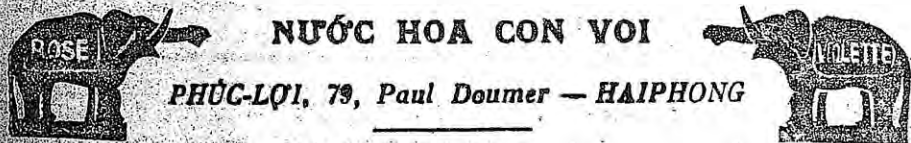
Nàng Oanh-Oanh gặp-gỡ. Thủy-Kiều, bạn ơi mà Đạm-Tiên sao chẳng cùng em một kiếp. Cái bông hoa mọc cuối mùa, tàn úa trong sương, đời em thiếu giọt-lệ khóc than, vô-vàng trọn kiếp.

NHẤT-LINH

(1) N. B. Nếu có đủ thời giờ và tinh giả sẵn lòng ngồi nghe.

SAP..

(xem trang 12)



Jasmin, Violette, Nacelasse
 Quelques Fleurs

1 lq 3 grammes 0\$20, 1 tá 1\$90
 1 lq 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70
 1 lq 20 grammes 0.70, 1 tá 6.30

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lq 3 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
 1 lq 6 grammes 0.30, 1 tá 2.00
 1 lq 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền cước bản-hiệu chja.

Các hiệu cạo mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

PARAITRA LE MERCREDI 5 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer dès maintenant leurs noms et adresses à

M. VŨ-ĐÌNH-DY

48, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI



(1) Mai toan làm ra mặt lãnh đạm.

Nhưng không thể chống nổi với lòng cảm xúc, òa lên khóc. Bà án lặng lẽ để cho nàng khóc cố không tỏ chút động lòng. Mai lau nước mắt rồi mạnh bạo nói:

— Bầm bà lớn... người vợ chưa cưới của anh Lộc con, nếu chẳng lấy anh con thì cũng lấy được người khác. Còn con thì trinh tiết, tính mệnh... cả một đời con, con đã gửi vào anh con,... con không thể lấy ai được nữa. Không phải con sợ mất, sợ thiệt một sự gì cho con, nhưng ngoài anh Lộc, con không thể yêu ai được. Mà con chắc anh con cũng vậy, anh con yêu con cũng như con yêu anh con. Và bà lớn đã biết đâu là người vợ chưa cưới của anh con yêu anh con, và nhất là anh con thì thực không yêu người ta một chút nào, vì nếu anh con yêu người ta thì đã chả yêu con. Vậy thì nếu bà lớn cho phép chúng con lấy nhau, bà lớn sẽ gây được hạnh phúc cho ba người: cho anh con, cho con và cho cả con quan tuần nào đó. Trái lại nếu bà lớn không bằng lòng thì con không biết ba cái đời ấy sau này sẽ ra sao. Nhất là con, không biết sẽ sa vào cả hang sâu vực thẳm nào. Vì, con xin thú thực với bà lớn, con không thể nào yêu chồng người khác được. Thà con chết còn hơn là đi lấy lẽ. Trong âm con nó không cho con làm những điều vô nhân đạo như thế.

Bà án ngẫm nghĩ rồi mỉm cười nói:

— Ông cha ta lấy vợ lẽ là thường chứ. Có hề gì!

— Bầm bà lớn, nhưng con thì con không thể thế được. Con yêu ai thì

KH I-HUNG soạn

con chỉ muốn người ấy là người yêu hoàn toàn của con mà thôi.

— Vậy ra cô yêu Lộc lắm!

— Bầm, hà tất bà lớn còn phải hỏi.

Bà án cười khanh-khách rồi nói:

Tôi lấy làm lạ cho cô quá. Cô bảo cô yêu con tôi. Cô lại khoe cô giàu lòng hy-sinh, thế mà cô chỉ nghĩ đến cô, chứ cô không hề tưởng đến nó.

— Bầm bà lớn, sao bà lớn bảo con không hề tưởng đến anh con?

— Nay cô phải biết. Con đường tương lai của thằng Lộc còn dài. Thế nào nó cũng ra xuất chinh nay mai. Nếu tôi hỏi con quan tuần tính kia là người có thể-lực cho nó làm vợ là tôi đã suy-xét kỹ-lưỡng lắm. Quan tuần còn trẻ, bước hoạn đồ còn dài, sau này con tôi tất phải nương-tựa vào hồ vợ mới mong chóng thăng quan tiến chức được. Nếu trái lại, tôi để nó tự-do kết-hôn với cô, thì không những nó mất chỗ nương-tựa mà nó lại mang tiếng chơi-bời bậy-bạ, lấy người không xứng-dáng, tránh sao được nổi xấu trong lý-lịch. Đây cô nghĩ mà coi, nếu quả cô yêu con tôi và giàu lòng hy-sinh thì thiết tưởng không còn sự hy-sinh nào to bằng, quý bằng, cao-thượng bằng sự hy-sinh này. Vì cô sẽ giúp cho con đường tương-lai của người cô yêu.

Mai tức uất người đã toan cự lại vì bà án lại bảo nàng là người bậy-bạ. Song trong lòng nàng đau-đớn không tìm được lời kháng-nghị. Nàng chỉ đứng khóc-lóc rồi lấy-van:

— Bầm bà lớn, xin bà lớn xét lại cho con được nhờ, con có phải là người bậy-bạ đâu, cha con cũng đồ-đạt, nhà con cũng là một nhà đời-

đời theo nho-giáo.

— Vẫn biết thế, nhưng người ngoài người ta biết đâu. Thôi tôi biết rồi, cô chẳng yêu gì con tôi đâu. Chẳng qua cô chỉ muốn làm bà lớn đấy thôi. Phải, bà tham rồi ít nữa lại bà huyện — To lắm! danh-giá lắm!

Mai đứng khoanh tay vào ngực mỉm cười, nói:

— Bầm bà lớn, còn kém bà án một tý!

Bà án hăm-hăm tức giận đập tay xuống bàn:

— A ra con này hỗn thực. Mày phải biết bà gọi đội xếp đều tống cổ mày đi bây giờ, không khó gì đâu!

Mai lặng-lặng ra gọi anh xe, người nhà bà án:

— Anh xe, vào bà lớn truyền.

Rồi Mai quay lại phía bà án:

— Bầm bà lớn, anh xe đó, bà lớn truyền cho gọi đội xếp.

Bà án biết Mai chẳng vừa, khó mà dùng oai-quyền được, ngồi chờ người ra nghĩ mưu-kế khác. Một lát, bà thông-thả đứng dậy bảo Mai:

— Thôi, nói nhiều lời vô ích. Rồi tôi sẽ bảo thằng Lộc nó tự xử. Thôi chào cô.

Mai hoảng-hốt chạy theo, quý xuống đất kêu van. kễ-lễ:

— Lạy bà lớn, nếu bà lớn không rủ lòng thương con thì xin bà lớn đoái thương đến đứa bé nó còn nằm trong bụng mẹ. Bầm bà lớn, tình mẫu tử. Bà lớn thương anh Lộc con làm sao thì con sẽ thương con của con làm vậy... Bầm bà lớn, nó tội-tình gì, nó đã làm gì nên tội, mà nó chịu khổ ngay từ trong bụng mẹ nó. Nếu bà lớn đuổi con đi, con hơ-vơ lưu-lạc thì không biết số mệnh của

con sau này ra sao. Bầm bà lớn, hai tính mạng ở trong tay bà lớn, xin bà lớn nghĩ lại cho.

Bà án hơi cảm động, cố giữ nét mặt lãnh-đạm:

— Về làng mà đẻ.

Mai cười:

— Người ta sẽ bảo là con chữa hoang!

Bà án bửu môi:

— Người ta bảo! Cần gì người ta bảo!

Mai đứng phất dậy, lạnh-lùng đáp:

— Bầm bà lớn, thôi được rồi. Tôi không ngờ! Thực là tôi không ngờ!... Tôi không ngờ lòng bà lớn lại là sắt đá. Bầm bà lớn, xin mạn phép bà lớn, bà lớn là một người ích-kỷ. Bà lớn theo nho-giáo, mà bà lớn không nhớ câu: « Kỳ sở bất dục, vật thi u nhân ».

Bà án mỉm cười, khinh bỉ:

— Chữ nghĩa cũng khá đấy! Hữu lại vô hạnh!

— Thôi, bà lớn không cần nhiều lời. Tôi sẽ đi. Tôi xin rời bỏ cái nhà này ngay ngày hôm nay. Cái trách-nhiệm nặng-nặng sau này bà lớn sẽ chịu lấy.

Bà án ngo-ngác hỏi:

— Trách-nhiệm gì?

Mai mỉm cười, lắc đầu:

— Tôi quên! Không! Chẳng có trách-nhiệm gì hết! Vì hai mạng hạ-lưu này có chết đi nữa, lòng bà lớn chắc cũng không rung động.

Hai giọt nước mắt nhỏ trên gò má rần-reo, bà án ngồi phịch xuống ghế:

— Cô im ngay!

Ngồi ngẫm-nghĩ một lúc, bà nói:

— Trước khi cô đi, cô lại dâng nhà, tôi sẽ giúp cô một số tiền, xứng đáng với sự hy-sinh của cô, với lòng hào-hiệp của cô. Và khi nào cô có

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

điều gì cần đến tôi giúp, có cứ lại nhà tôi, bao giờ tôi cũng sẵn lòng giúp cô.

Mai lạnh-lùng:

— Cảm ơn bà lớn, nhưng con không phải hạng ăn xin.

Bà án chỉ lưu ý đến có một việc là Mai đi, lại hỏi như để nhắc:

— Vậy bao giờ cô đi?

Mai cười:

— Bà lớn, một lời đã hứa thì bao giờ cũng phải giữ. Tôi đã nói nội nhật ngày hôm nay thì chắc không phải ngày mai. Bà lớn cứ yên lòng. Trong năm điều, bà lớn viện của nho-giáo ban nầy là: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, thì có hai điều tôi trọng nhất là: nhân và tín. Bà lớn không lo tôi thất tín....

Bà án lộ vẻ vui mừng, kê-lễ:

— Cô nên nghĩ đến lão già này tuổi tác chỉ có một trai. Nếu nó say-hoa đắm-nguyệt mà sinh ra bất-hiểu bất-mục, thì tôi đến buồn mà khô héo, mà chết mất. Đó là một sự hy-sinh cuối cùng mà tôi xin cô ban riêng cho tôi.

Mai mỉm cười:

— Vâng, bà lớn nói rất đúng. Tôi có thể hy-sinh được chứ bà lớn là bà lớn thì khi nào lại phải hy-sinh vì một đứa con gái hạ tiện. Thôi được! Bây giờ giá bà lớn nói xin tôi ở lại, tôi cũng không nghe lời đâu.... Biết đàn con bà lớn lại không giống bà lớn.

Mai ngẫm-ngẫm nhớ lại cử-chỉ, ngôn-ngữ của Lộc mấy hôm trước trong lòng lấy làm ngờ-vực. Bà án đứng dậy ra về.

— Thôi, chào cô. Tôi tin cậy ở cô đây nhé. Chốc nữa lại dâng nhà, thế nào cũng lại đây nhé. Nhà ở phố H... số 244.

Mai tiễn bà án ra tới cổng rồi quay vào trong nhà ngồi phịch xuống ghế, bưng mặt khóc.

Những người có tính vui-vẻ, yêu đời thường dễ khóc. Sự buồn rầu đau-dớn theo nước mắt chảy mà cạn giòng. Những kẻ không khóc được, chỉ ngấm-ngấm chôn sâu sự sầu khổ ở trong lòng hay biểu-lộ ra ngoài bằng câu thơ tâm-sự chua-cay, những kẻ ấy mới là chán-nản cuộc đời.

Khi vật con đã ướt đầm nước mắt, thì Mai thấy Mai đã đỡ khổ, vì sự ước mong một cuộc đời tốt-đẹp khiến Mai tưởng-tượng có người yêu đứng bên sắp cất tiếng an-ủy, khuyên-can, dỗ-dành. Nàng ngoảnh cổ lại: Huy, nét mặt rầu-rầu đương ngẫm nàng

có chiều ái-ngại, thương-yêu.

Thấy em, nàng lại khóc. Huy rón-rén lại gần, đặt cặp sách xuống bàn hỏi chị:

— Có sự gì thế chị?

Mai không trả lời. Huy đứng vịn vào lưng tựa ghế để yên cho chị khóc. Tuy chị chưa nói, chưa kể nỗi đau-dớn cho Huy nghe, Huy đã đoán được hết. Huy đã biết ngay từ buổi đầu rồi thế nào cũng có ngày này, vì thế có bao giờ Huy vui đâu. Mấy hôm nay, ngẫm nét mặt lạnh-lùng, thờ-ơ của Lộc, Huy càng chắc-chắn, càng yên trí rằng sự phỏng đoán của mình là không sai. Huy ghé gần vào tai chị, sẽ nói:

— Anh Lộc, phải không chị?

Mai vẫn khóc, không đáp. Huy lại nói:

Huy ngẫm-ngẫm, mặt hăm-hăm tức giận. Mai hỏi:

— Em tính sao?

Huy đáp:

— Được!... Nhưng để em hỏi anh Lộc mấy câu đã.

Mai vội gạt:

— Hỏi làm gì, em? Em không thấy mấy hôm nay anh ấy nhạt nhẽo đối với chị em mình đấy ư?

Huy mỉm môi:

— Ấy chính vì thế, em mới muốn hỏi cho ra lẽ.

Mai cười:

— Lẽ gì? Em còn lạ gì! Mẹ con họ bàn tính với nhau chán rồi. Họ chỉ tìm mưu lập mẹo tống chị em mình đi để họ cưới con quan tuần nào đó thôi. Chỉ bằng mình đi trước cho họ khỏi phải đuổi.



— Có điều gì thì chị nên cứ nói cho em hay, xem em có thể bàn tính giúp chị không, can chi chị lại để bụng mà đau ngẫm khóc ngẫm.

Mai nức nở:

— Chị khổ lắm em... ạ!

Huy rõ ý chị:

— Ở đời còn có anh Lộc, còn có em thì can chi chị phải khổ.

Mai gục mặt xuống cánh tay lại khóc:

— Ấy chính vì anh Lộc mà chị khổ đấy, em ạ!

— Nhưng đầu đuôi câu chuyện thế nào mới được chứ?

Mai liền ôn lại cho em nghe mọi sự vira xảy ra và kết luận rằng:

— Thế nào chị em ta cũng phải đi ngay hôm nay.

Huy đập tay xuống bàn:

— Đuổi! Có lý nào thế không?

Mai dụi-dàng:

— Có cái lý chắc chắn nhất là nhà này của họ. Em còn có ngót tháng nữa thôi đã thi, chị cũng toan nấn-ná.

Huy ngắt lời:

— Không! Không cần thi với cử gì hết. Nhưng có thể như thế được không? Làm mất một đời trình-tiết của người ta, lấy người ta có thai nghén rồi đuổi người ta đi, bỏ người ta bơ-vo ở giữa đường đời. Luân-lý gì thế? Thế gọi là can nhắc chữ-tình với chữ-hiếu, thế gọi là đặt chữ-hiếu ở trên chữ-tình được ư? Thế là vô nhân đạo... là... đều!

Mai mỉm cười:

— Nếu thế thì càng nên đi lắm.

Huy tức nổi người, ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm ngực ho thối thanh. Mai đứng dậy lại gần lo lắng hỏi:

— Trời ơi! Em sao vậy?... Sao mặt em tái đi thế kia?

Huy cố gượng, mỉm cười:

— Không, em không sao hết... Chị ơi, vì em mà chị khổ một đời.

Mai cố làm mặt vui để yên lòng em:

— Chẳng việc gì chị khổ! Em vui thời chị cũng vui. Em nên nhớ lời đối-dăng của thầy: đem hết nghị-lực ra mà chống chọi với đời.

Huy ngẫm-ngẫm, rồi hỏi:

— Thế chị nhất định đi à?

— Chị quả quyết lắm rồi!

Huy lắc đầu:

— Nhưng chị dương có ngهن.

— Chà! Trời sinh voi, trời sinh cỏ. Thì hãy cứ liều.

Cho hay cái tình liêu, cái tình lãng-mạn cũng là cái tình di-truyền ở trong nhà cụ tú. Cụ khi xưa cũng vì cái tình ấy mà mấy lần gia-thế thăng-trầm, rồi đến bị khánh-kiệt tài sản. Nay Mai với Huy cũng chỉ vì lòng phần uất, vì tình tự-do không chịu được một sự khinh khi mà sắp liều đem thân phiêu lưu trong xã-hội....

Cái bước đường tương-lai mập-mờ ấy, Mai và Huy đương lảng-lặng ngồi ngẫm-ngẫm tới, thì có tiếng giầy ở ngoài cổng thong thả đi vào. Mai vội bảo em:

— Đừng nói gì với anh Lộc nhé.

Huy sẽ gạt.

Lộc vào, lạnh-lùng treo mũ lên mắc áo, ngồi xuống ghế không nói nửa lời.

Hai chị em nhìn nhau, như cùng hiểu thấu những sự mờ ám, và cùng quả-quyết thi-hành những điều đã dự định.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

Con số 100

Xin bà con đừng quên:

rằng nhà CỤ-CHUNG chuyên dệt các Maillot Pull'over có tiếng xưa nay ở phố Citadelle, vì nhận được kiểu máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo, nên đã dọn ra số 100, phố hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hóa người mình còn kém hàng ngoại-quốc bề nào.

Bà con, xin hãy bảo-tồn lấy công-nghệ nước nhà.

CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton. — Hanoi

Một nhà chuyên nghề

Tơ lụa bản-Sứ và thay đổi các màu áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xẫm ra nhạt hay lại ra màu mỡ gà để dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lựa khổ rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lương thâm các hạng, nước thâm không phai.

Có một thứ lụa chon và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cốt

nhà LE-QUANG-LONG,

không ngại nhầm phải

hàng xấu hay giá đắt.

113 số trúng

về cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi

Số Độc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhất định vào ngày:

12 Juillet 1933

Cùng nói giống ai người tâm huyết?

Việc thể-thao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sân quần,

Gặp con khùng-hoảng thêm phần

khó-khăn.

Công với của ta cần góp lại,

Việc dù to gắng mãi thì nên.

Vả chẳng cũng một đồng tiền,

Còn mong chốc lát muôn nghìn

đến tay.

Trước là nghĩa sau này là lợi,

Việc nên làm, chớ vội bỏ qua.

Một đồng một vé ta mua.

Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng

lớn ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

Advertisement for 42 TAKOU HANOI featuring an illustration of a building and text: ne construisez plus sans le concours des architectes diplômés de l'École des Beaux-Arts 42 TAKOU HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Sự thục về vụ Phụ-Nữ Tân-Vân kiện Sài-Thành.

Câu truyện luật-khoa

Về việc báo Sài-Thành chống án tòa Tiểu-bình phạt phải trả cho ông và bà Nguyễn-đức-Nhuận năm trăm đồng bạc (500\$00) tiền bồi-thường Janh-giá, thấy báo Công-Luận và Saigon nơi mục « Tòa Phúc-án việc bình » (Chambre des appels correctionnels) buổi nhóm bữa thứ ba vừa rồi nói rằng báo Sài-Thành đăng trắng án và báo Phụ-Nữ bị thất-khien hai lần.

Kỳ thiết là tòa Phúc-án không tha bổng bị cáo mà cũng không bắt tiền cáo bao giờ. Tòa chỉ không xét vụ ấy thôi (statuer au fond) vì giấy tờ buộc tội trên phòng chứng-lý làm quá kỳ hạn ba tháng, luật 29 Juillet 1881 qui điều 65 đã định (prescription).

Ái có học chút đỉnh luật cũng biết sự trắng án (acquittement) và sự tòa không đem ra xử vì quá hạn lệ (prescription) khác hẳn là dượng nào.

(Đuộc Nhà Nam 20-5-33)

Thông-soái Verdier đã tới Hanoi hôm 30 Mai

Ngài đã định tiếp quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu trước rồi đến các quan ngạch tư-pháp, tài-chánh, thương-chánh, công-chánh, bưu-chánh, chánh-trị và hành-chánh, phòng dân-biểu v.v.

Quan Toàn-quyền Pasquier sẽ về Pháp nghỉ, vào thượng-tuần tháng Décembre, sau khi ra Hanoi để chủ tọa kỳ hội-đồng Chánh-phủ họp vào tháng Septembre này, chứ không phải ngài ở luôn trong Nam để đợi ngày về Pháp như nhiều tin đồn.

Quan Toàn-quyền đã tới Saigon hôm 31 Mai.

Vụ Ami du Peuple với quan cố-vấn Falk.

Ông Michel R. chủ báo Ami du Peuple bị truy tố về tội hủy báng quan cố-vấn Falk hiện nay làm phó trưởng-lý tại tòa thượng-thẩm trước mặt công-chúng. Việc này đã đem xử trước tòa trưng-trị nhiều lần nhưng chưa có kết-quả.

Chứa truyền-đơn và giấy má khả nghi Haiphong.— Cao-văn-Giong chứa truyền-đơn và nhiều giấy má khả-nghi, đã bị truy-tố về tội làm rối cuộc trị-an. Kết-quả, tòa trưng-trị Haiphong phạt Giong 18 tháng tù và 5 năm quản thúc.

Hạ giá xe-lửa.

Kể từ 1-6-33, sở Hỏa-xa Đông-pháp phát vé khứ hồi hạng tư giá rẻ cho hành-khách trong một vài quãng đường ở mạn Vinh-Tourane. Vé khứ hồi hạng ba và hạng tư những quãng Hanoi - Nacham, Hanoi-Vinh cũng giảm giá.

Bọn sét-ty chịu hạ nợ xuống 22%

Chánh-phủ đã phái đại-biểu ra điều-đinh với bọn sét-ty xin họ hạ các món nợ xuống. Bọn này cũng phải đại-biểu ra thương-lượng với đại-biểu Chính-phủ.

Hôm 1 Juin đã có một cuộc hội-hiệp do ông Diethelm làm chủ-tọa. Bọn sét-ty đã chịu hạ tiền lãi của họ xuống 22%, còn các món nợ khác thì hạ 35%.

Pháo thuyền La Marne đã tới Haiphong.

Pháo thuyền La Marne thuộc quyền chỉ-huy của quan thủy-sư đô-đốc Richard, chỉ-huy đội hải-quân Đông-dương đã tới bến Haiphong sau khi đi tuần ở các miền duyên-hải Trung, Bắc-kỳ.

Pháo-thuyền này trước thuộc bộ hải quân Viễn-dông, mới liệt vào đội hải quân Đông-dương được một tháng nay.

Thi « ba-toang tàu thủy.

Đến 25-6-33 tại Haiphong sẽ có kỳ thi « ba-toang » tàu thủy (patron breveté). Đơn phải gửi đến quan đầu tỉnh, để cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ trước ngày 15-6-33. Hội Trương-trợ và Chân-lễ Nam-kỳ đã xuất ra 2.000 đồng để cứu-tế trẻ hoang.

TIN TRUNG-HOÀ

Sau ngày 24-5, Trung-hoa có quyền khai-chiến với Nhật, vì đã hết hạn nói trong tờ hiệp-ước H. V. Q. Nhưng Trung-hoa đã tuyên-bố không muốn khai-chiến.

Nhật Hoa đã thực đình chiến.

Bắc-binh. — Hoàng-Phu cùng các yếu-nhân Nam-kinh, Thượng-hải, Tế-nam, Thiên-tân đã có cuộc bàn tính kỹ càng, sau khi đến Bắc-binh lại bàn với hội Quốc-chánh. Tại mặt trận đã êm, không đánh nhau nữa, quân Tàu đã kéo đến phòng tuyến dự định, quân Nhật không tiến đi nữa.

Nhật sui Bạch-Nga độc-lập.

Thượng-hải. — Người Nhật đang cố sức giúp người Bạch-Nga ở Mãn-châu tổ-chức hội « Phục-quốc đại đồng-minh » Mãn-châu cũng tự nguyện làm hậu-viện cho Bạch-Nga, xui dục người Tây-bá và Môn-kha-tát-khắc (giáp giới Mông-cổ) bỏ Tô Nga kéo cờ độc-lập.

Nhật nhận mua đường sắt Trung Đông

Tokio. — Chính-phủ Nhật đã gửi giấy báo Công-sứ Nhật ở Moscou vào điện-kiến Littvinoff để báo tin Nhật nhận mua đường sắt Trung Đông. Một hội-nghị ba nước sẽ họp ở Tokio để điều-đinh về việc này.

Quân Tàu đánh lộn nhau ở Mãn-châu

Bộ-hạ Phùng-ngọc-Tường và tướng chỉ-huy đội quân nghĩa-dũng Nhiệt-hà đánh lộn nhau. Ở Thượng-hải, họ cho là vì Phùng phản-đối Nam-kinh về cuộc điều-đinh với Nhật nên mới có chuyện này.

Hải-quân Nhật sắp mở cuộc thao-diễn

lớn tại Thái-bình-dương, cả thầy hơn hai trăm tàu chiến tham dự, chia làm hai bộ đánh, giữ (tin Thượng-hải).

Thủ-đoạn người Nhật đối với Mãn-châu.

Bắc-binh. — Người Nhật định đem thủ-đoạn ngoại - giao mưu giải-quyết cho xong cái án Mãn-châu. Việc Phuong-Trạch sang Tàu tức là mưu đó.

TIN NHẬT

Trái-phá bắn một phút được 15.000 phát.

Tokio — Ông Shimizu mới chế được một thứ trái-phá không dùng thuốc súng mà bắn mỗi phút được 15.000 phát.

Cách làm cho trái phá này bắn đạn ra được giữ rất bí-mật.

TIN ẤN-ĐỘ

Ông Gandhi đề râu — Ông Gandhi đã nhin ăn trót ba tuần lễ như ông đã định. Điện-mao trông khác trước nhiều, vì từ hôm nhin ăn đến nay ông không cạo sửa râu tóc nên tóc râu dài lướt-thướt. Ông nói sau này ông sẽ để râu luôn chớ không cạo nữa.

Ông Gandhi với hội quốc-gia.

Bombay — Nhân ông Gandhi tuyệt thực nên ông đã mở cửa đền riêng cho các « hạng dưới ». Còn lãnh tụ hội nghị quốc-gia đã đầu về đây để cho Gandhi nghỉ 15 ngày. Song nếu tình-hình chính-trị bắt buộc thì hội-nghị lại họp để ấn định về việc có nên « bắt tuân lệnh » nữa không.

T X M

in..

(xem trang 13)

Xổ số công-thải Đông-dương

Tại sở Tài-chính đã xổ số công-thải Đông-dương. Kết quả như sau này :
Số 27.879 trúng 10.000 đồng.
Số 12.699 trúng 1.000 đồng.

12 số sau này trúng mỗi số 500 đồng :

114.060,	55.923.	22.492,
104.659,	120.408,	36.077,
33.303,	95.924,	112.149,
75.623,	47.284,	70.493,
42.556	110.230	56.097
44.723	9.024	93.742
7.658	21.928	50.252
91.299	58.660	62.208
105.221	75.899	104.428
23.561	66.637	54.130
86.905	102.472	40.498
5.234	3.788	14.633
43.316	57.167	88.695
18.144	80.559	107.826
91.371	22.749	746
78.163	112.822	50.828
92.122	33.292	103.638
119.513	71.835	41.241
58.641	97.031	12.378
108.724	83.991	76.366
48.590	5.876	83.306
47.911	144.493	64.376
23.560	38.179	56.260
36.921	25.445	56.947
113.801	81.980	77.982
88.054	110.339	103.964
21.388	64.774	16.014
61.363	108.455	88.421
71.910	65.567	49.391
115.587	52.693	76.659
40.303	29.114	24.295
21.308	67.257	67.769
47.528	106.615	77.820
110.164	7.370	95.226
83.838	10.012	80.169
16.950	6.906	69.927
68.196	12.988	43.688
77.301	83.827	16.240
90.396	105.811	100.786
78.701	43.633	25.474
28.250	58.543	97.060
10.830	1.207	91.628
73.155	62.391	17.185
59.444	65.193	31.700
16.880	9.255	37.435
109.616	61.655	33.345
75.606	74.128	78.033
110.397	99.560	30.898
93.034	122.699	10.384
40.840	97.452	14.133
71.265	108.953	90.962
1.943	106.095	9.518
66.085	10.986	61.957
52.380	73.028	44.814
71.830	56.042	72.481
93.152	101.319	36.442
96.726	92.031	19.477
41.892	91.120	106.329
70.179	122.488	88.744
76.835	49.007	117.403
110.557	102.486	78.712
56.192	115.922	87.389
	140.966	15.945

(Còn nữa)

ĐỘ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin dùng và công-nhận là nhà lành nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã chiếu-cổ, nên đặt cuộc vui này, xin quá-bộ lại bản-hiệu sẽ rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và cũng được công bằng như có mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

N° 15, Rue du Riz (Phố chợ Đồng-xuân HANOI)

TÂN-THÀNH

ĐỒNG CHỨA VÀ BAN ĐU ĐỒ PHỤ TÙNG XE TAY

Kiểu mới GIÁNG ĐẸP GIÁ RẺ

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện
N° 8, rue Citadelle, Hanoi
Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CÓ PHÒNG-THỬ VI-TRÙNG
CHUYÊN CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần chợ Hàng-da, sau phố Xe-diều.

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU TÂN-LONG-THỊNH

N° 29, Phố hàng Nón -- Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như : liège, cốt mũ, vải lọc, vải sơn mờ, giấy bắc, vân-vân.

Bán buôn tinh giá đặc-biệt

Có nhận "Commãnde" của các tỉnh Trung, Bắc-kỳ

TRUYỆN VUI

GẬT, GẬT HOÀI!

Nguyễn-Quân làm đại-lý cho một sở dầu ở một tỉnh-lỵ kia vẫn có tiếng là láu, là thạo, là được việc, nói tóm lại, là một người đại-lý hoàn-toàn. Vì chủ nào mới ở Hoa-kỳ sang, chàng ta cũng hết sức chiều-chuộng để được lòng tin cậy. Và chàng lại giỏi khoa giao-thiệp, đến nỗi bao nhiêu người làm công từ ông chủ nhì, ông chủ ba cho chí các ông thanh-tra, các thầy thư-ký, các cô đánh máy chữ, người Pháp người Nam ai ai cũng vì nề. Vì thế số tiền hoa-hồng chàng được lĩnh vẫn hơn hẳn các đại-lý khác.

Sáng hôm ấy, Nguyễn-Quân nhận được bức điện-tín của một người bạn làm công ở sở gửi về dặn-dò cặn-kê:

— « Trưa nay chủ mới ở Hoa-kỳ sang đến thăm hạt ông. Phải cần thận ».

Một giờ trưa, quả thực một chiếc xe ô-tô hòm đồ trước cửa đại-lý. Chưa kịp xem xét sổ sách, ông chủ lôi ngay Nguyễn-Quân đi kinh-lý mấy vùng nhà quê, qua những con đường đất gồ-gề, cong-queo ở nơi thôn-giã.

Tới một hiệu Khách bán dầu, ở một huyện lỵ nhỏ, có treo biển hiệu dầu nhà, chủ dầu bảo dừng xe, hỏi đại-lý:

- Tiêu đại-lý của ông?
- Phải.
- Ta xuống xem.
- Xin vâng.

Chủ hiệu đơn-đả ra đón tiếp, một chú Khách béo phì, vận quần lĩnh đen và áo cánh ngắn để hở cả rốn. Nguyễn-Quân gặp chú lần này là lần đầu, vì thường chàng chỉ cho người nhà chở dầu đến, cùng là cuối tháng đi thu tiền, chứ không bao giờ chịu tới những nơi hẻo lánh không có đường giải đá và đi xe tay gạt quăng xóc, đầu đập lên gọng mũi đến brou sọ.

Ý chừng chủ hiệu tưởng Nguyễn-Quân là khách, hay là á-beng, nên nhách mép cười và xi-xò chào bằng tiếng Koong-Tống. Đại-lý ta làm ra mặt thành-thạo mỉm cười ngả đầu ập-úng ề-a chào lại. Người thanh-tra An-nam lấy làm kính phục lắm:

- Ông biết cả tiếng Tàu?
- Nguyễn-Quân nhũn-nhận đáp lại:

— Thưa ông, tôi cũng hơi biết.
 Chủ dầu thấy hai người nói chuyện quay lại hát hàm hỏi. Rồi khi người thanh-tra cho biết rằng Nguyễn-Quân nói được tiếng Tàu thì ông quay về phía chàng gật gù:

— You speak Chinese? Very well! (ông nói được, tiếng Tàu, tốt lắm).

Nguyễn-Quân hơi đỏ mặt, nửa tự đắc, nửa bẽn-lên trả lời:

— Yes (phải).

Trời ơi! ông đại-lý tôi lại hiểu cả tiếng Anh! Thực là một ông đại-lý hoàn-toàn!

Người Tàu mời mọi người ngồi chơi, rót nước chè mạn mớm ra thết, rồi kéo một tràng tiếng Koong-Tống ra kê-lễ con cả con kẻ gì mãi.

Nguyễn-Quân thì hơi hé cặp môi mỉm cười, đầu luôn luôn gật ra dáng ta hiểu lắm. Chủ hiệu thấy những điều mình thỉnh-cầu đều được sở bằng lòng gật-gù cho cả, nên thích chí càng nói, nói chán. Còn Nguyễn-Quân thì vẫn gật, gật chán. Song có một câu, chú Tàu nhắc đi nhắc lại đến ba, bốn, năm, sáu lượt mà vẫn thấy ông kia gật, thì lấy làm lạ bật buồn cười, vì câu ấy là một câu... hỏi.

Chủ dầu cũng phì cười theo, rồi ung-dung trả lời lại chủ hiệu bằng tiếng... Khách!

Trước khi sang An-nam, ông chủ dầu này đã ở Hương-Koong hơn mười năm, hèn gì mà không thạo tiếng Koong-Tống.

Còn Nguyễn-Quân?
 Chàng rất điềm-nhiên, mỉm cười, bảo chủ dầu:

— Thưa ông, tôi làm nghị-viên.

KHÁI-HƯNG

thành.
 (xem trang 14)



— Độ này, dở giờ, tôi kém ăn kém ngủ quá, bác ạ!
 — Hoài của, nhà tôi đã định làm cơm mời bác chủ nhật đến xơi với chúng tôi...

PHỤ - NỮ

Lời một cô gái quê

Chị Đ. L. trong hai kỳ báo trước, lên tiếng cảnh tỉnh những người có cái thiên-chức làm cha mẹ hiện thời hay bắt buộc chị em mình vào trong vòng gia-đình không cho ra ngoài tìm kế mưu sinh.

Tôi lấy làm hơi lạ chút đỉnh. Nói đến ai không biết, chứ như tôi đây, thân gái hơn hai mươi tuổi đầu, cha mẹ đã cho phép buôn ngược bán xuôi từ năm 16, 17. Tôi được biết nhiều chị cũng ở trong một cảnh như tôi.

Cho nên tôi vẫn tưởng rằng chị em mình xưa nay vẫn được mưu đường tự-lập. Tuy cha mẹ thường chăm nom gìn-giữ, song đó chẳng qua là cái thiên-chức của cha mẹ bắt phải vậy.

Một người con gái chưa chồng bước ra mưu-sinh ở trong xã-hội hiện thời vốn là một sự rất khó-khăn. Nếu không có cha mẹ luôn ở bên cạnh để dạy bảo thì tôi e nhiều cô con gái vì quá ưa sự tự-do mà gieo mình vào những điều lầm-lỗi để di-lận biết thờ nào người.

Dù ta đến tuổi thành nhân rồi, ta trí vẫn còn non, lòng còn đầy những mộng tưởng, nếu ta không dựa theo cha mẹ để theo lời giáo-huấn, chẳng bao lâu cuộc đời nhỏ-nhen kia sẽ bắt ta nếm nhiều sự chua-cay.

Ngoài những điều giáo-huấn, tôi vẫn tưởng chị em mình vẫn có quyền ra đời tìm kế tự nuôi lấy thân để khỏi di-lụy đến cha mẹ. Tôi nhìn ra ngoài xã-hội, chỉ trừ ra những người nào cha mẹ quá nuông, không bắt tìm đường mưu lợi, còn chị em ta đâu-đâu cũng như tôi cả, cho nên xưa nay tôi vẫn tưởng chị em mình vẫn có quyền tự-lập. Đến bây giờ xem bài của chị Đ. L. tôi mới hay rằng tôi vẫn bị thúc-phộc trong vòng chuyên-chế của gia-đình.

Hay là chị Đ. L. riêng mắc vào trong vòng ấy, rồi suy bụng ta ra bụng người, cố ý bắt cả chị em mình tự nhận bị thúc-phộc.

Còn chị bảo rằng gián hoặc vì một lẽ riêng mà người con không muốn lấy vợ, lấy chồng, cha mẹ phải nuôi cho đến lúc bạc đầu, thì chị lo xa quá! Trai lớn có vợ, gái lớn có chồng, những người ở vậy suốt đời tưởng cũng hiếm lắm. Thân-hoặc có một đôi người như vậy, họ cũng vẫn có quyền mưu-sinh, có vốn riêng, có quyền tự chủ, cha mẹ nào có ai thúc-phộc họ gì đâu.

Vài lời thô-thiện, tôi chỉ cốt tìm đến sự thật, nên có bài này để cảnh tỉnh chị Đ. L. như chị đã có lòng tốt cảnh tỉnh những ai có thiên-chức làm cha mẹ.

NGUYỄN-THỊ-LƯƠNG, Hà Đông

Nên dùng pháo VIỆT-NAM
 hiệu Tường-Kỳ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
 Bán tại hiệu TƯỜNG-KỶ
 78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
 và 44, phố hàng Bồ, Hanoi
 Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.
 Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.

KHÔNG GIỘP, KHÔNG NỨT, RẤT TỐT, RẤT BỀN, RẤT RẺ

SON CON GÀ

Của mấy nhà kỹ-sư tây đã từng thí-nghiệm hơn 10 năm nay cho hợp với phong-linh xứ ta. Sơn có chất kim khí sơn vào gỗ và sắt rất bền rất tốt. Sơn lên ống khói, nóng đến hơn 200. (độ) mà sơn con gà vẫn không nứt không giộp. Một cân sơn, sơn được 12 đến 15 thước vuông. Các nhà thầu-khoán nên dùng sơn con gà vì sơn vừa tốt vừa bền, sơn được nhiều hơn các sơn khác mà giá lại không đắt.

BÁN-TẠI
HANOI
 NGUYỄN-HUY-HỢI fils dit THỤY
 86, Rue du Coton
NAMDINH
 H. ĐÌNH
 54, Avenue Clémenceau
 nhà BARON cũ

NHÀ MÁY CHẾ-TẠO: Usine de peintures métalliques standard
 Lâm-Giư (Già-Lâm, Hanoi Rive gauche)
 Ai muốn mua buôn, hoặc muốn làm đại-lý, xin cứ viết thư hỏi:
 M. NGUYỄN-HUY-THỤY, Hanoi hoặc M. HÀ-QUANG-ĐÌNH, Namdinh

Các bạn nhà buôn, muốn kẻ biển lối mới
 Xin quá bộ lại nhà chuyên-môn làm Quảng-cáo
ATDAR PUBLICITY
 7, Phố Nhà Thờ (Lamblot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)
 Giá tính hạ, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-thuật trông nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie, có nhận cả các việc sơn, vôi.
 Nên dùng phấn đánh giấy mũ PURBLANC của ATDAR

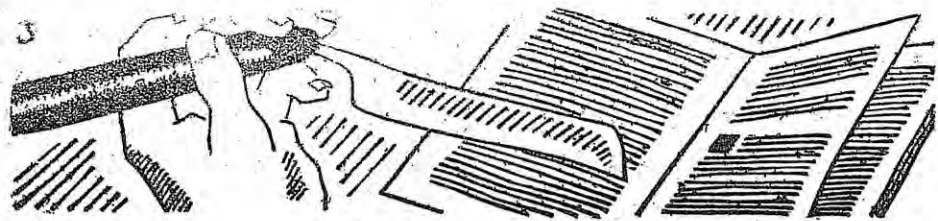
NHA THỊ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-tràng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bổ ngũ-tạng trừ-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-biệt cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì điếu theo timbre Op05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách hinh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin để :

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Ăn-dật.

Trích trong bài « Một bọn cướp những nhiều miền cương-giới Cao-mên và Nam-kỳ » (T.B.T.V. số 4853) :

Bọn này rất khôn-ngoa, ở gần biên-giới Cao-mên nên thấy động là chúng qua Cao-mên ăn-dật.

Ăn-dật là xa lánh những chốn phồn-hoa đô-hội để đi ăn và tự vui ở các nơi điền-dã sơn-lâm. Chữ ăn-dật chỉ dùng vào nghĩa sự lánh đời của các nhà văn-sĩ, thi-sĩ, các nhà hiền-triết mà thôi. Nay T.B.T.V. dùng vào nghĩa trốn-tránh của bọn cướp thì cũng là lạ thật đấy. Nếu ăn cướp mà đi ăn-dật thì ra những nhà ăn-dật là ăn cướp cả chăng ?

Nhường nhau thế nào.

Cũng trong bài ấy :

Lúc bấy giờ thị-quan phải nhường cho thính-quan làm việc.

Thì sao không viết : « Lúc bấy giờ không nhìn nữa, chỉ ngồi nghe » có giản - dị hơn không. Nói thị - quan nhường cho thính - quan, câu văn không những câu-kỳ lỗ-lãng mà còn không đúng nghĩa, vì thị-quan nhường thế nào cho thính-quan được, mà nhường thì nhường bằng cách gì ? Ý chừng hai ông ấy bàn giao với nhau rằng : thôi, hết lượt tôi rồi, bây giờ đến lượt anh. Nhưng có lẽ ông thính-quan, ông ấy cãi lại : lúc anh nhìn, tôi vẫn nghe kia mà !

Xi-lau.

Trích ở bài « Dưới ngọn gió xi-lau » của Tùng-Phong (T.N.D.B. số 60) :

Nói cây xi-lau thì cũng chẳng khác gì đàn-bà ta nói « bô-bê » bằng « dit-nôm ».

Khốn nạn! Tên là Tùng-Phong mà không biết cây ấy là cây dương-liều (tàu) mà ta gọi nôm là cây thông tây.

Mà nếu đã muốn dùng lối văn « tiếng bồi » thì sao không gọi nó là cây « phi-lao ». Vì chính tên Pháp nó là « filao ».

Hay Tùng-Phong lẫn với chữ « xi-lô » (loài lau sậy) đấy ?

Ngõng triết-học.

Cũng trong bài ấy.

Được mục-kích những « đàn ngõng trắng » bơi lội, hụp lên, hụp xuống dưới ngọn nước triều hình như quên mình là hột cát ở giữa mặt nước bao-la.

Chắc hẳn là nó quên chứ còn hình như gì nữa! Vì đến những người có tư-tưởng, nhưng không phải là nhà triết-học như ông Tùng-Phong, cũng còn chả mấy khi buồn nhớ rằng mình là hột cát ở giữa mặt nước bao-la nữa là « đàn ngõng trắng ».



Giảm giá

Vì kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách Hân-Việt từ-điện (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này :

- Hạng thường 6p00 một bộ
- Hạng đóng bìa vải 7p00 một bộ

Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.

Xin điều kiện bán buôn

Quan-hải thư-điểm 27, Rue Gia Long, Huế

Mừng đầu Linh-bửu

Bà Nghè Nguyễn-mộng-Thạch, đại-lý đầu Linh-bửu ở Kim-luông Huế, có gởi tặng bản-hiệu một bài thơ, xin lục-đăng ra đây để các bạn hàng thưởng thức :

Này « Linh-bửu » của chị em ta,
Hóa-học văn-minh mới chế ra;
Nhóm góp mùi hương cây dứa nước,
Gây nên giống báu của riêng nhà;
Giá bán nhẹ, dễ đường buôn bán,
Chứng bệnh nhiều, theo phép uống thoa.
Phẩm-vật tuy khinh, công-hiệu trọng,
Xin ai hãy nhớ hiệu Văn-Hòa.

Ngày mồng 7 tháng 4 năm Quý-dậu

Bà Nguyễn-mộng-Thạch
Kim-luông

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cớ gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp - Hanoi

THẺ MÀ ĐÒI ĂN GỐC CÂY



NHẬT SÁCH

— Im! đề mợ trốn cậu, xem cậu có thấy không?

..sach

(xem số sau)

Hai cặp trên chiếc giường lạ!

Cũng lại trong bài ấy :

Trên cái « giường màn trời, chiếu đất » đôi cặp tình-nhân...

Đôi cặp tình-nhân thì hẳn là bốn người cùng nằm trên cái « giường màn trời, chiếu đất » ấy.

Nhưng sao trong bài chỉ nói có hai người? Thế thì có lẽ là một cặp hay một đôi đấy!

Tung thế nào được!

Trong Ngọ-Báo số 1724, một cái đầu đề :

Cái không-khi đình-chiến mới tung ra.

Ngồi lần-thần nghĩ mãi mà thực quả không hiểu nghĩa nó ra làm sao.

Tôi không nói dối đâu!

Một sự lạ!

Cũng số ấy trong mục việc vặt.

Bà V.Th.X đến trình sở một-thăm rằng chồng bà là một người thợ may đã hiệp bà...

Nếu sự ấy là một sự không lạ thì tất có nhiều sự hiệp như thế lắm!

Một câu văn tuyệt.

Trích trong báo Đông-Phương số 852, trong mục « Khúc nam-huân ».

Còn em, em lấy một tấm thân như tấm tơ còn trắng nõn, quyết đem bám vào sợi giây gai rời, để mong nhờ sức nó đưa lên nghìn trùng mây biếc... Thì thân em nghìn vàng : tránh sao cho khỏi...

Em gì mà quái gở thế. Là một năm tơ còn trắng nõn, lại là một nghìn vàng, mà lại bám vào sợi giây gai, để nhờ sức nó (ý chừng sức giây gai) đưa lên nghìn trùng mây biếc!

Văn ấy thì hạng Trinh, Chu cũng không giảng nghĩa nổi.

NHẬT-ĐẠO-CẠO

Tìm câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây đọc-giả có thể đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những âm-thanh (sons, syllabes) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Câu ấy là một câu tục-ngữ. Vậy là câu gì đó?



Giải-nghĩa bức tranh số trước

(ngà, y) NGÀY XUÂN (cơ nén) CON EN ĐƯA THOI.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi sống rươi, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên sùi nóng rát lở-loét quy-đầu, đau xương, rất thịt, rức đầu, nơi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-biệt, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

81 - Route de Huế (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiên Vinh, Bát-tiên Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Long 12 Rue des Cordonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ái-mệ Tông, Vĩnh-Hưng phố Thủ Cao-bàng; Ich-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakao Saigon; M. Dao ateli r Phontiou Laos.

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời
Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN - THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sử ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

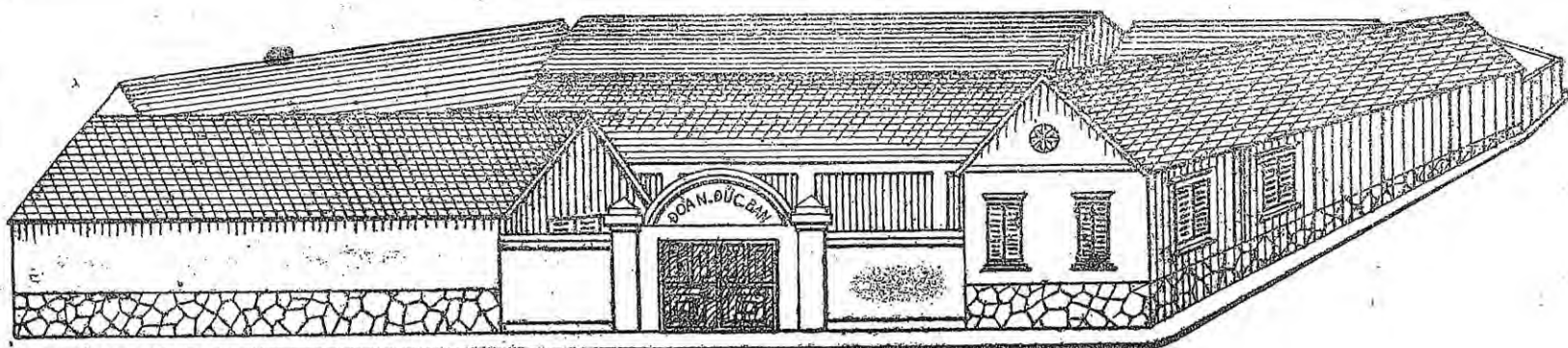
An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi

tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

THẦN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐON LÊN
HÀNG NGANG
SỐ 8 HANOI

Cửa hàng bán
Nước Mắm
 32 Phố bờ sông
 Hàng Nâu
 (Quai Clémenceau)
 HANOI
 Phố bên
 Tàu Thủy
 Rue Maréchal Foch
 HAIPHONG



XUỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cứng dương đẩu, đi đái buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi đợc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu tron-vớt, thỉnh-thoảng nổi ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết lọc) 1\$50 một hộp là khỏi rứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẦU!

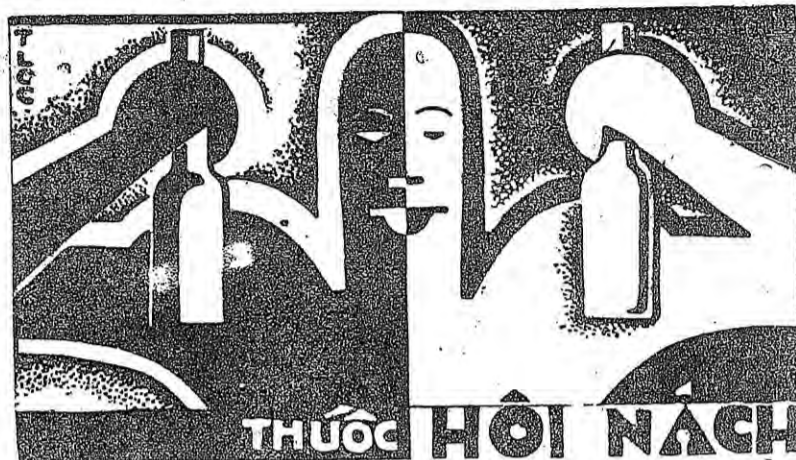
Nhức đầu đau chỉ uống 1 gói khỏi miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HÔI NÁCH!

Dù lâu mới chỉ soa 1 gói là khỏi rứt, thơm-tho ngay. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-máy). - Hanoi - Giấy nói: 543



Rất hay, soa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

N° 209, Phố Khách - NAM-ĐÌNH

Các Đại-lý của Bản-hiệu sau đây:

- Mr Thịnh 10 Immobilière Hanoi - Đức-Lợi 67 Paniers - Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN. - Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên - Tân-Phong 41 Takou HN. - Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN. - Cát-Tường 110 Cầu gỗ HN. - Mondain Photo 26 Route de Hué - Đức-Thành 58 Route de Hué HN. - Hồng-Ký 34 Route de Hué HN. - Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. - Toàn-Thịnh 84 Rue du Riz HN. - Thuận-Thành-Long 15 Rue du Riz HN. - Vĩnh-Đông 29 hàng Đường - Lợi-Ký 88 hàng Đào HN. - Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. - Thọ-Bình 73 hàng Gai - Trần-ngọc-Quang 109 hàng Gai HN. - Nam-Hợp 8 hàng Bông - Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. - Khang-Ký 191 hàng Bông - Quảng-Thành 89 Paniers HN. - Ích-Phong 31 Phúc-kiến - Xương-Hòa 29 Phúc-kiến HN. - Mr Thanh 34 hàng Đáo - Mậu-Hưng hàng Hồ HN. - Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong - Mr Đứg 73 Belgique Haiphong.

NÊN HÚT THUỐC THƠM



ANG LÊ

SWEET CAPORAL

HIỆU



0,15

COMPAGNIE COLOMBE TABACS

Giấy số 4702 7 tamble

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN, MỤC TÀU, TOÀN THÂN HOẶC BÁN THÂN CHỈ CÓ:

2\$90 (ảnh bề 50x60)

Có nhận gửi lãnh hóa giao ngân. Ở xa xin gửi ảnh về cho

M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH

OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL
 81, Route Mandarine, 81 - HANOI

Xin chiếu cổ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc - Bán buôn và bán tại

Hiệu **TƯỜNG-AN**

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng



Nước hoa "Jasmin"
 chai nào có gắn thêm cái étiquette bở-rục đỏ có cảnh hoa con bướm mới thật là thứ chính hiệu. Các ngài dùng nước hoa Jasmin, nên nhận kỹ hiệu này hãy mua, kéo bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0\$25

Đại-lý độc quyền:
LUNE-FAT

23, hàng Bạc - Hanoi



**PHARMACIE MODERNE
 VU-DO-THIN**

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
 BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG - GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier - HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : Ông LAFON và Ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bản hiệu có bán :

Thuốc chề theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chề-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*